

The background of the cover is a close-up photograph. The top portion shows a person's face, specifically their eyes and mouth, which are slightly out of focus. The lower portion shows a dark, textured leather jacket with prominent zippers and a small metal cross-shaped pin on the lapel. The lighting is dramatic, highlighting the textures of the skin and the leather.

Guy Gilbert

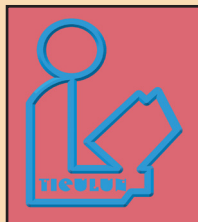
Một linh mục

Giữa
+ trẻ
bụi đời

Le
LIVRE
de
POCHE

MỘT LINH MỤC GIỮA TRẺ BỤI ĐỜI

GUY GILBERT



MỤC LỤC

I - Cha là thành viên của bọn chúng con	8
II - Cách tiếp cận	13
III - Đường phố	20
IV - Bạo lực	29
V - Cảnh sát	38
VI - Nhà tù	46
VII - Gia đình đón tiếp	52
VIII - Kỳ nghỉ	59
IX - Việc làm	68
X - Nhà giáo dục và linh mục	76
XI - Cuộc Tử Nạn Và Sự Phục Sinh	85
XII - Gangster (tên cướp) và Vagabond (kẻ lang thang)	94
XIII - Jeannot	100
Phụ lục - Một số bức thư của tù nhân	105

Guy Gilbert sinh ra tại Rochefort-sur-Mer vào năm 1935 trong một gia đình lao động có mười lăm người con. Ôn gọi của cha được thể hiện từ rất sớm, khi mới mười ba tuổi, và với tư cách là một chủng sinh, cha đã thực hiện nghĩa vụ quân sự của mình trong bối cảnh Chiến tranh Algeria. Cha được thụ phong linh mục vào năm 1965 và được bổ nhiệm làm cha xứ ở Blida, Algeria. Để gần gũi hơn với người dân, cha đã học tiếng Ả Rập cũng như sau này ở Paris cha sẽ nói tiếng lóng của trẻ bụi đời. Một đứa trẻ mười hai tuổi đã lánh nạn tại nhà cha, không thể lên tiếng trong một năm, - cha mẹ em đã bắt em ăn từ đĩa của chó, sau con chó, - đã định hướng lại lần thứ hai trong đời cha. Những đứa trẻ trên đường phố cần một người nào đó, và cha sẽ đến với chúng. Trở lại Paris, cha định cư tại quận 19 và giúp đỡ những thanh thiếu niên không nơi nương tựa, những người nghiện ma túy trẻ tuổi và những người tái phạm. Cha mô tả trải nghiệm của mình về một thế giới khác trong một số cuốn sách : *Một linh mục giữa trẻ bụi đời* năm 1978, *Đường phố là nhà thờ của tôi* và *Những người trẻ vào, những con thú dữ ra* năm 1983 nói về những người trẻ trong tù. Được các giám mục giao trách nhiệm chăm sóc những người bị gạt ra ngoài lề xã hội, cha Guy Gilbert hiện đang đảm nhiệm, cùng một nhóm, việc hòa nhập những trẻ vị thành niên bị

giam giữ, những người tái phạm mà không ai muốn nữa chăm sóc họ nữa.

Ở một số khu phố của các thành phố lớn, thanh thiếu niên lang thang thành từng nhóm, gieo rắc nỗi sợ hãi trong khi chính họ cũng đang sợ hãi. Họ xăm dòng chữ E.D.M., đưa con của sự bất hạnh, lên cánh tay. Đây là giáo xứ mà cha Gilbert đã chọn, tại Paris, quận 19. Đường phố là nhà thờ của cha, cha quanh quẩn ở đó cho đến sáng để gặp gỡ và yêu thương những người chưa bao giờ được yêu thương. Những bậc cha mẹ nghiện rượu, những bậc cha mẹ tưng thiếu hoặc bỏ rơi con cái sẽ sinh ra những đứa con bị tổn thương mãi mãi. Sự bạo lực và tiếng kêu căm thù của họ chỉ là biểu hiện của sự thiếu tình yêu thương mà họ cảm thấy sâu sắc.

Cha Guy Gilbert kể lại trải nghiệm hàng ngày của mình trên đường phố và trong tàu điện ngầm. Điều đó cho thấy rằng trong mỗi «đứa con hoang» đều có điều gì đó tuyệt vời, những cậu bé này giúp đỡ lẫn nhau và cống hiến hết mình cho những người kém may mắn hơn mình. Nó cho thấy những nghề nghiệp mà họ có thể kiếm sống, nhưng cũng cho thấy những nhà tù nơi họ tuyệt vọng về xã hội và về chính bản thân mình.

Cha Guy Gilbert không ngần ngại đặt câu hỏi về một số hoạt động của cảnh sát và tư pháp, nhưng trên hết,

cha lên án mạnh mẽ một xã hội coi trọng đồng tiền và không trân trọng mọi cách kiếm tiền theo cùng một cách. Bạo lực của thanh thiếu niên đường phố là tiếng vang và thách thức đối với tình trạng bạo lực tiềm ẩn trong các mối quan hệ xã hội của chúng ta.

Ngôn ngữ của cha Guy Gilbert thô lỗ, đó là ngôn ngữ của những người sống cùng cha. Sự bạo lực của cha là thước đo đức tin to lớn của cha, nếu không có nó, cha không thể chịu đựng được những gì mình nhìn thấy. Vị linh mục này sống Phúc Âm như các tông đồ đã sống cách đây hai ngàn năm.

I - Cha là thành viên của bọn chúng con

Paris. Quận 19 :

Cuộc họp với khoảng hai mươi chàng trai. Đã một thời gian, một trong số họ, một thủ lĩnh băng đảng, đã tỏ ra có thái độ thù địch với tôi. Đột nhiên, anh ta bắt đầu lăng mạ tôi một cách dữ dội, cố tình thô lỗ và xúc phạm. Ngay lập tức, tôi cảm thấy mọi người đang chờ đợi câu trả lời của tôi. Tôi không muốn đánh, nhưng tôi biết tôi phải làm vậy : đó là ngôn ngữ duy nhất tôi có thể sử dụng. Chúng tôi túm lấy nhau. Người chủ cuộc họp đuổi chúng tôi ra ngoài : «Đi chỗ khác mà đánh nhau !»

Chúng tôi ở tầng mười một của một tòa nhà. Đợi thang máy. Đi xuống. Trên cầu thang, có hai anh chàng kêu lên : «Đừng xuống, hấn điên rồi!» một người nói. «Đi đi !» Cha phải chiến đấu, vì hấn đến tìm cha đây...», người kia nói.

Chúng tôi gặp nhau trên bãi cỏ. Không được huấn luyện để chiến đấu đường phố, tôi chiến đấu bằng tất cả sức lực của mình. Anh chàng này trở nên điên cuồng: cắn, húc đầu, đánh lén... Tôi đang cố thủ. Người ta can chúng tôi ra. Tôi trở về nhà, mình mẩy bầm tím, mặt đầy máu.

Ngày hôm sau, một trong những gã hung tợn nhất trong băng đảng đến gần tôi : «Bây giờ cha là một thành viên của bọn con rồi.» Tôi biết rõ rằng tôi sẽ không bao giờ thực sự như vậy.

Nhưng điều tôi hiểu rõ hơn là sự đoàn kết với môi trường : những gì tôi đã làm là điều cần thiết để có thể tiếp tục làm việc với những người trẻ tuổi trên đường phố. Nếu tôi né tránh lời lăng mạ và từ chối trả lời những cú đánh, bọn họ sẽ không bao giờ chấp nhận tôi.

Luật pháp của họ dựa trên mối quan hệ quyền lực: tôi tự định vị mình là một nhà giáo dục, chứ không phải là một thủ lĩnh băng đảng ; nhưng anh chàng đó lại giống như một đối thủ, anh ta muốn kéo tôi về đúng vị trí của mình : «Đừng có mà chảy nước dãi khi nhìn thấy con lăn ! Hãy tôn trọng lượng không khí của tôi !» như người ta vẫn nói... Vì vậy, tôi phải tạo cho mình một chỗ đứng dưới ánh mặt trời, nhưng chỉ là chỗ đứng của tôi. Bây giờ họ công nhận tôi là chính tôi, theo đúng bản chất của tôi. Kể từ ngày đó, không ai xúc phạm tôi nữa.

Tôi hoàn toàn không được chuẩn bị để đối mặt với thế giới bạo lực này.

Năm 1965, tôi là một cha phó ở Blida, một thị trấn nhỏ cách Algiers bốn mươi lăm km. Có rất ít người theo đạo Thiên Chúa, nhà thờ đã trở thành nhà thờ Hồi giáo, tôi hầu như không quan tâm đến việc thờ cúng nên tôi chăm sóc những người trẻ tuổi. Tất nhiên, những người có khả năng ở bên tôi nhiều nhất là con cái của người giàu, con cái của tiền bạc và văn hóa. Và tôi bắt đầu tự hỏi mình đang làm gì ở đó...

Một buổi tối, tôi đang đi xe máy về, lúc đó khoảng 1 giờ sáng. Tôi nhìn thấy một đứa trẻ đang ngồi trên vỉa hè. Tôi biết anh ta chút ít : Alain, mười hai tuổi, cha mẹ tan vỡ, mẹ kế khó tính ; tôi biết anh ấy đang gặp vấn đề lớn ở nhà. Tôi hỏi anh ấy đang làm gì ở đó, anh ấy nói với tôi rằng anh ấy không muốn về nhà nữa, vì anh ấy phải ăn từ đĩa của chó, sau chó... Tôi đã đưa nó về nhà qua đêm. Nó ở lại đó bảy năm.

Đây chính là nơi mọi chuyện bắt đầu.

Đầu tiên, tôi học được tính kiên nhẫn. Trong suốt một năm, Alain không nói một lời nào. Ngoài «Con đói, con khát, con muốn đi xem phim», không còn từ nào khác. Vì vậy, khi những người bạn Algeria của tôi tử tế hỏi: «Việc chăn nuôi của bạn thế nào rồi?» Tôi tự nhủ rằng cách nuôi dạy của tôi thực sự tệ...

Và rồi, một buổi tối, khi đang hồi phục sau căn bệnh nghiêm trọng, Alain đột nhiên bắt đầu nói. Tôi nghĩ anh ấy đã uống vài cốc bia, điều đó khiến anh ấy hơi phấn khích. Anh ấy nói với tôi : «Cha biết không, khi con bị sốt, con đã thấy, trong cơn mê sảng của mình, có người tiến về phía con và đưa tay ra. Hình ảnh đó mờ nhạt, con không biết đó là ai. Bây giờ con biết rồi : đó là cha, cha đã bước vào cuộc đời con để kéo con ra khỏi đống đổ nát. Chỉ có điều, nếu cha buông tay con ra, thì không còn gì trên thế giới này tồn tại đối với con nữa.»

Tôi không biết bạn có nhận ra không : một năm ! Một đứa trẻ mười hai tuổi phải đợi một năm mới có thể nói chuyện ! Đứa trẻ ấy đã bị khinh thường, sỉ nhục, đè bẹp... Anh ấy đã phải im lặng trong một năm... Đó là một bài học lớn cho tôi : biết cách chờ đợi.

Và rồi tôi phát hiện ra rằng Alain không đơn độc. Anh ta là thành viên của một băng nhóm nhỏ : những người trẻ tuổi, lạc lõng giống như anh ta. Là một linh mục, tôi có «người nghèo khổ của mình» đã quá đủ cho tôi. Anh ấy nói với tôi : «Bạn bè con ở đó, cha phải chăm sóc họ!» Và anh ấy đã mở ra cho tôi một thế giới : những người trẻ tuổi trên đường phố. Đầu tiên là ở Blida, sau đó là ở Algiers. Sau năm năm, tôi nghĩ rằng thanh niên Algeria có khả năng tự quyết định cuộc sống của mình

và tôi đã đến Paris.

Tôi đến Pigalle vào năm 1970. Tôi sống ở đường *rue de Flandre*, trên tầng ba của một tòa nhà, ngay ngã tư đường, với đèn đỏ, tiếng phanh rít, tiếng bánh răng nghiền chặt... Đối với tôi, khi đi từ giáo xứ nhỏ bé của mình giữa những bông hoa cam, thì đó là điều kinh khủng. Tôi đi cùng một linh mục tên là Jean-Marc, người chăm sóc trẻ em đường phố. Ngài cho rằng người ta không nên sống ở nơi làm việc. Bây giờ, tôi nghĩ đó là một sai lầm : bạn phải ở càng gần các thanh niên càng tốt, dù thỉnh thoảng phải đi xa để hồi phục. Tôi đã sống như thế trong một năm. Và rồi Jean-Marc rời đi và trong chín tháng, tôi phải tự xoay xở.

Đó là cách tôi khám phá ra tàu điện ngầm.

II - Cách tiếp cận

Mới đây, tôi đã xem một bộ phim của Charles Bronson: một số kẻ đã cưỡng hiếp vợ anh ta và giết con gái anh ta, anh ta muốn trả thù. Vì vậy, anh ấy đi tìm những đứa trẻ khắp New York và cuối cùng tìm thấy chúng ở tàu điện ngầm. Ở đó, anh ta có một kỹ thuật tiếp cận hoàn toàn mới : anh ta cho xem đồ trang sức, tiền bạc... Những anh chàng bị cuốn hút và cuối cùng, anh ta giết họ.

Sự thật là ngay cả ở Paris, tàu điện ngầm cũng có sức hấp dẫn vô hình đối với những người trẻ tuổi trên phố. Đây là nơi chúng nhúng tay vào việc, đây là nơi tội phạm vị thành niên thường bắt đầu.

Vì thế, tôi đã dành nhiều giờ trên tàu điện ngầm. Đầu tiên, chỉ cần nhìn thôi ; không đi ngang qua mọi người mà không nhìn thấy họ, giống như những người đang vội vã đi làm hoặc về nhà. Hãy chú ý khi đi lang thang trên hành lang, đi từ tàu này sang tàu khác.

Và một buổi tối... Đó là một chàng trai trẻ. Tôi ngay lập tức chú ý đến ánh mắt, đôi mắt tìm kiếm và đôi tay rảnh rỗi của anh. Phía trước anh ta, một gã đàn ông có chiếc ví lòi ra khỏi túi. Anh chàng đó đặt tay lên cái ví rồi. Tôi đặt tay mình lên tay anh ấy. Tàu điện ngầm

dừng lại, anh ta chạy vội lên bên, tôi chạy theo anh ta, tôi bắt kịp anh ta. Chắc anh ta nghĩ tôi là cảnh sát. Tôi hỏi anh ta : «Anh có muốn tiền không ?» và anh ta hẳn đã nghĩ tôi là một thằng đồng tính. Tôi đã đưa cho anh ta một ngàn quan, mà không yêu cầu bất cứ điều gì đáp lại. Những gã này rất ít nói, họ không hỏi một câu, nhưng họ có tầm nhìn cực kỳ sắc bén. Anh ta ngay lập tức cảm thấy rằng tôi không nằm trong tiêu chuẩn của anh ta : không phải là gay cũng không phải cảnh sát, thế là sao ?

Tất nhiên là chúng tôi lại gặp nhau. Tàu điện ngầm là một thế giới khá nhỏ, bạn có thể dễ dàng tìm đường đi. Ở đó, anh ta tra hỏi tôi : tôi nói với anh ta rằng tôi chăm sóc những người có vấn đề. Anh ấy hỏi tại sao: tôi lại nói rằng một ngày nọ tôi gặp một đứa trẻ lạc loài và nhận ra rằng việc cứu giúp những người khác thoát khỏi rắc rối là điều đáng giá. Tôi đã nói điều đó rất nhanh, bởi vì họ hơi giống động vật hoang dã : chú ý, khó nắm bắt, và rất sợ hãi. Tôi để lại cho anh ấy địa chỉ của tôi. Rất nhanh chóng, anh ấy gặp rắc rối và gọi điện cho tôi. Và anh chàng này đã giới thiệu tôi với rất nhiều người khác.

Mối liên hệ khác. Một buổi tối, tôi về nhà bằng xe máy (điều rất quan trọng, đó là xe máy : lúc đó tôi có

xe Honda 500). Tôi dừng lại ở đèn đỏ, có một số người đang nói chuyện ở đó, tôi nghe nói về cảnh sát, về vụ tấn công, tôi tắt ga. Những anh chàng tiến lại gần, nhìn vào chiếc xe, thốt lên về chi tiết này hay chi tiết kia, hỏi tôi những câu hỏi, tôi trả lời. Dần dần, họ kể cho tôi nghe về chiến công mới nhất của họ.

Họ đang nói chuyện dưới chân cầu thang của một tòa nhà chung cư và như thường lệ, đó là một cuộc thảo luận khá ồn ào. Trong cầu thang ồn ào này chắc hẳn đã có tiếng động khá lớn. Sau đó, một bà già ở tầng một bước ra khỏi căn hộ và bảo họ im miệng. Câu trả lời của mấy gã : «Đ.m. bà già !» «Một cuộc đối thoại rất nồng nhiệt đã diễn ra và bà lão đã ném thuốc tẩy vào họ... Hôm đó là Chủ Nhật, những gã đàn ông có quần áo sạch và họ đang ở với các cô gái của họ. Tức giận, họ lên tầng một và phá cửa nhà người phụ nữ. Vì chuyện đó, báo cảnh sát, kiện tụng, truy tố. Bà lão nói : «Họ đã phá cửa nhà tôi và muốn cưỡng hiếp tôi !» Đã đã bảy mươi lăm tuổi !

Ngày hôm sau, tôi cùng mọi người đi gặp cảnh sát trưởng. Ông ta không truy tố hành vi cưỡng hiếp, nhưng việc «đột nhập gia cư với bạo lực» đã khiến những gã kia hơi sợ. Cuối cùng, ông ấy khuyên chúng tôi đến gặp bà lão, xin lỗi, sửa cửa và xin bà rút đơn khiếu nại.

Chuyện gì đã xảy ra thế.

Đó là cách tôi gặp Jacky. Lúc đó anh ấy mười lăm, mười sáu tuổi. Anh ta là một trong những thành viên của băng đảng đó. Vài ngày sau sự việc đó, anh ấy đến nhà tôi, ngồi trên thùng rác mà không nói một lời, theo dõi, lắng nghe những gì đang xảy ra, tôi đang tiếp ai, tôi đang gọi cho ai. Trong sáu tháng, anh ấy đến đây, mỗi tháng, đều đặn, và ngồi trên thùng rác... Và, một ngày nọ, anh ấy nói với tôi : «Hãy đến thăm khu phố của con!»

Từ những lần tiếp xúc đầu tiên này, tôi hiểu rằng mình phải sống ở khu phố của họ, quận 19. Tôi thuê một căn hộ hai phòng ngủ ở tầng trệt của một tòa nhà chín tầng. Theo cách này, nó vừa mang tính cộng đồng vừa độc lập : các chàng trai có thể đến chỗ tôi bất cứ lúc nào mà không làm phiền đến những người thuê nhà khác ; nhưng họ vẫn gặp những người thuê nhà khác ở lối vào, họ không bị tách biệt khỏi mọi người.

Lúc đầu không hề dễ dàng.

Một ngày nọ, tôi đi xe máy đến chân chung cư. Hai bà già đang nói chuyện. Tôi nghe họ nói : «Hình như có một linh mục trong chung cư...» Vì tôi là linh mục duy nhất trong chung cư nên tôi tiến về phía trước.

Nhưng với ngoại hình của tôi : áo khoác da, tóc dài, chắc hẳn tôi đã làm họ sợ ; họ nói với tôi: «Ông không thể tránh ra được sao ? Ông không thấy chúng tôi đang nói chuyện sao ?» Tôi nhấn mạnh : «Tôi thấy hình như các bà đang nói về một linh mục... - Thưa ông, làm ơn! - Thưa bà, tôi là linh mục trong chung cư này.» Sau đó, một trong hai bà già, người có trí thông minh, đã phản đối : «Vâng, tôi là Đức Mẹ Đồng Trinh đây !» Vì bà ấy hơi nhăn nheo, tôi trả lời : «Vâng, tôi không thấy Đức Mẹ xấu như vậy !» Ngày hôm sau, bà ấy gõ cửa nhà tôi để xin lỗi. Bà đã đến gặp cha xứ và nói : «Có một gã điên khủng khiếp mình là linh mục... - Nhưng ông ta là linh mục thật !» cha xứ đáp. Sau đó, mọi chuyện rất tốt đẹp.

Phải mất một thời gian mọi người trong chung cư mới chấp nhận chúng tôi. Nhưng có những cử chỉ rất thân thiện từ cả hai phía.

Một ngày nọ, có một anh chàng đến nhà tôi lúc hai giờ sáng. Tôi vắng mặt. Anh chàng kia khó chịu hét lên: «Guy đâu rồi?», v.v. Một anh trong tòa nhà đi ngang qua và dừng lại : «Anh đang tìm cha Guy à ? Tôi không biết cha ấy ở đâu, nhưng hãy đến uống một ly trong lúc chờ nhé !» Và, vào lúc hai giờ sáng, anh này đưa anh chàng kia đi uống rượu ở Gare de l'Est hoặc nơi nào đó

rồi đưa anh ta trở về. Tôi nghĩ điều đó thật tuyệt !

Ngược lại, vào dịp Giáng sinh, một anh chàng đã nảy ra ý định lấy được hai mươi lăm tấm thiệp Giáng sinh (có thể là bằng cách ăn cắp chúng, nhưng đó lại là chuyện khác...) và anh ta đã bỏ chúng vào hộp thư của tòa nhà, với một ghi chú nhỏ : «Chúng tôi, những người không có gia đình, chúc bạn có một lễ kỷ niệm gia đình hạnh phúc.» Những cử chỉ nhỏ như thế tạo nên sự gắn kết.

Khi đến Provence, chúng tôi mang về những bó hoa oải hương và đặt một bó vào mỗi hộp thư. Đây không phải là một kỹ thuật, mà là để cho mọi người thấy rằng chúng tôi không phải là những kẻ man rợ, rằng chúng tôi yêu họ theo cách riêng của mình. Và tôi nghĩ đó là sự tương hỗ. Mỗi đêm Giáng sinh, có khoảng mười lăm gói hàng nhỏ được đặt trước cửa nhà chúng tôi. Đôi khi có người bấm chuông, nhưng đến lúc bạn mở cửa thì họ đã chạy vội vào thang máy và bạn không biết đó là ai. Tình bạn ẩn danh này vô cùng đáng quý.

Hiện nay, nhiều người thuê nhà biết tên của một số chàng trai. Thỉnh thoảng họ mời những chàng trai đến nhà mình. Nhưng phải có sự cho phép rõ ràng của tôi, vì về nguyên tắc, việc lên lầu là bị cấm.

Cuối cùng, sự hiểu biết lẫn nhau này đều có lợi cho tất cả mọi người. Trong vòng năm năm, tòa nhà không hề xảy ra một «đập phá» nào, trong khi khu vực xung quanh lại xảy ra đập phá khắp nơi. Chúng tôi hoạt động như một cột thu lôi, mọi người cảm thấy được bảo vệ. Và các chàng trai không cảm thấy bị cô lập, bị từ chối. Sự sợ hãi luôn có tác động qua lại và đây là một vòng luẩn quẩn. Ở đây nó đã bị phá hủy.

III - Đường phố

Ở khu phố của tôi, từ độ tuổi mười một hoặc mười hai, các bé trai bắt đầu chạy ra đường. Con trai chứ không phải con gái. Trong số mười tội phạm, có bảy em trai so với ba em gái : nhóm sau có ít tự do hơn.

Nếu mọi chuyện ở nhà không suôn sẻ, nếu người cha qua đời, nếu có một cuộc ly hôn hoặc ly thân, nếu người cha không chăm sóc con mình khi ông ta đi làm về (khi ông ta phải mất hai giờ để đi đến hãng xưởng và cũng bằng quãng đường đó để trở về nhà, khi về nhà, ông ta hoàn toàn «rỗng trí», ông ta không thể nghe bất cứ điều gì), thì đứa trẻ, khi biết rằng mình không được mong đợi, không được chào đón, sẽ bỏ trốn. Hắn đi xuống phố. Và, thật may mắn, cùng lúc đó, hắn gặp những gã giống mình, những kẻ đang bỏ nhà...

Tình trạng phạm pháp ở thanh thiếu niên không phải là do giàu nghèo. Nó được tìm thấy ở nơi mà những phẩm chất sống cần thiết để đưa một đứa trẻ đến với cuộc sống không tồn tại. Và điều này trước hết nằm ở khả năng lắng nghe của cha mẹ. Trong một gia đình «bình thường», khi một đứa trẻ không về nhà sau 15 phút tan học, người mẹ sẽ hoảng sợ và bắt đầu nghĩ đến gọi cảnh sát... Đứa trẻ về đến, xin sô cô la, mẹ cậu bé

chào đón, v.v. Mọi thứ đã thay đổi !

Đối với trẻ em đường phố, không có điều này. Một người trong số họ nói với tôi : «Ở nhà, tủ lạnh chỉ còn một nửa...» Hãy cẩn thận ! Nhận xét này không phải là lời phán xét giá trị dành cho những gia đình thường ở dưới mức vô sản, bị đè bẹp, bị bóc lột. Hơn nữa, xét cho cùng, con cái không phán xét cha mẹ mình ; họ chỉ đồng ý nói về điều đó sau một thời gian rất dài và vì tôn trọng, tôi không bao giờ hỏi họ về điều đó. Liên quan đến vấn đề này, tôi nhớ có một nhà báo đến văn phòng để viết một bài báo. Cô ấy bước vào, nói chuyện và sau hai phút, cô ấy nói với một anh chàng có mặt ở đó: «Sao anh không muốn kể với tôi về bố mẹ anh ?» Tôi bảo cô gái : «Ngậm miệng lại.» Và cô ấy đã làm vậy. Có thể sau đó cô ấy đã viết một bài báo về những chiếc áo khoác đen bằng da của tôi, tôi không biết, tôi không quan tâm, nhưng cô ấy không thể chen vào một từ nào sau đó. Tôi nói với cô ta : «Cô có biết không, tôi đã biết anh này nhiều tháng rồi, tôi thậm chí còn không biết cha mẹ anh ta là ai, mà cô còn có gan muốn can thiệp trực tiếp vào cuộc sống riêng tư của anh ta... Đây không phải là sở thú, tôi không phải là người huấn luyện gấu! Nếu cô muốn viết một bài báo, cô phải dành thời gian để tiếp xúc. Cô không đe dọa những kẻ như thế ! Hơn nữa, may mắn là tôi đã ở đó, nếu không anh ta sẽ nhảy

bỏ vào cô và chắc cô đã bị đá văng ra ngoài rồi...»

Tôi nhớ Tony, lúc đó mới mười lăm tuổi. Chúng tôi giữ anh ấy tại văn phòng trong tám tháng rồi anh ấy rời đi. Lúc đó là mùa hè. Chúng tôi đang trên đường tới Maroc để cắm trại bằng chiếc xe tải cũ của mình. Tôi nghe thấy tiếng huýt sáo ; ọi người nói : «Là Tony đây.» Dừng lại. Tony bám vào thành xe tải và hỏi chúng tôi đi đâu : «Đến Ma-rốc.» Con sẽ đi cùng cha ! Tôi de xe lại, nhảy lo hộ chiếu cho cậu ấy và chúng tôi lên đường. Bố mẹ anh không biết gì cả. Một tháng sau, chúng tôi quay lại. Tony nói với tôi : «Cha đến thăm bố mẹ con.» Tôi đi». Đến căn phòng độc nhất, rộng vài mét vuông, bố mẹ ở đó; Tony ngay lập tức chạy đến tủ lạnh và lấy một chai Coca. Bố mẹ anh hỏi anh : «Con đi đâu về? - Đi Maroc !» Và anh ấy đi về cùng tôi. Vậy thôi. Khi còn nhỏ, mẹ anh đã nhốt anh vào tủ trong khi bà hành nghề mại dâm. Ông bố uống rất nhiều rượu, tôi nghĩ ông ấy là người phu đổ rác. Đứa trẻ bên trong không còn được mong đợi, chào đón nữa. Thế là anh ấy đã ra đi. Ngoài đường phố.

Và cuộc sống trong một nhóm bắt đầu từ đó. Họ hầu như không bao giờ cô đơn. Gia đình thực sự của họ chính là băng đảng. Nó thay thế mọi thứ đối với họ. Luật của họ là sự đoàn kết. Nhưng đó cũng là sức mạnh.

Mọi người đều phải chứng minh khả năng chiến đấu của mình. Số lượng không nhiều : chỉ khoảng sáu hoặc bảy người, vì những băng lớn rất dễ bị phát hiện. Đêm nào họ cũng tụ tập ở cùng một nơi, không di chuyển nhiều. Mỗi nhóm có lãnh thổ riêng ; khi băng ấy đi vào lãnh thổ của một băng đảng khác, mục đích là để đối đầu với họ. Cuối cùng, khu phố này giống như một mạng lưới các băng đảng ; họ là những người chủ không thể tranh cãi của vùng đất này. Ngay cả cảnh sát cũng không dễ dàng mạo hiểm đến đó. Khi cảnh sát đến, họ đến rất đông : năm chiếc xe buýt, năm mươi con gà (cảnh sát), vũ khí trên tay.

Mới đây khi bị cảnh sát chặn lại lúc hai giờ sáng, tôi nghe hỏi : «Anh đang làm gì vào giờ này ?» Khi bạn dành một phần đêm trên đường phố Paris, bạn sẽ hiểu được câu hỏi kiểu này. Thế giới đường phố này thật là kỳ lạ. Thú vị ngay cả với những người trẻ bụi đời. Một số quán bar đông nghẹt khách hàng... Thường xảy ra đánh nhau... Marc, sau một phản xạ, đã bị cắt cổ tại đó. Những người bạn đã cứu anh trong tình huống nguy cấp, nhờ vào tốc độ và sự nhanh trí của họ. Mouloud bị đâm chết tại đó. Bruno bị trúng đạn vào bụng...

Chúng tôi được gọi ngay lập tức hoặc ngay sau đó. Chúng tôi biết rất rõ căn phòng cấp cứu tại Bệnh viện

Saint-Louis. Hầu như tất cả bọn họ đều kết thúc cuộc đời mình trên cùng một chiếc giường.

Chúng tôi cũng thường phải đưa những người bị tai nạn, say xỉn hoặc đôi khi bị bệnh trở về. Nhân loại đau khổ, được cứu thoát bởi cả một đội những chàng trai nhỏ bé khỏe mạnh, những người mà cảnh sát sừng sốt (cảnh sát biết rất rõ họ) nhìn thấy bước ra khỏi xe tải, giống như những người Samari tốt bụng...

Ngoài ra còn có tất cả các tội phạm và vụ bắt giữ vào ban đêm, mỗi đêm, tập hợp trong «bẫy chuột» (trụ sở cảnh sát) một nhóm người thiểu số, hòa lẫn với nhau. Những hành vi phạm tội từ lang thang đơn giản cho đến những tội ác nghiêm trọng nhất !

Cuối cùng là tính cách cao bồi : cuộc đua qua các con đường trong khu phố, với những chiếc xe bị đánh cắp và bị cảnh sát bám đuôi, tiếng còi hú inh ỏi. Những thanh niên nhàn rỗi đập vỡ cửa sổ ở bốn nơi khác nhau, kích hoạt tín hiệu báo động, một trung đoàn cảnh sát đến..., nhưng vô ích, vì chiến lược của những gã này đã được hoàn thiện một cách hoàn hảo...

Nhưng những đứa trẻ này không phải là nỗi kinh hoàng. Bạn chỉ cần nhìn thấy sự khó khăn mà chúng phải trải qua để có được vẻ ngoài giống như vậy... Làm

sao để nhận ra một tên bụi đời ? Nhìn vẻ ngoài của anh ta, vừa kiêu ngạo vừa khó nắm bắt ; vào khuôn mặt bị đánh đập ít nhiều, răng cửa bị sút mẻ do va đập ; và hình xăm của anh ấy...

Thật ấn tượng với những gì họ thể hiện trên hình xăm của mình : thường là «EDM», đưa con của sự bất hạnh... Những chàng trai trong tù được xăm hình vì ở đó, làn da của họ tượng trưng cho centimet vuông tự do duy nhất còn lại của họ. Và hình xăm là một ngôn ngữ, một mật mã hoàn chỉnh.

Nhưng những chàng trai đường phố, ngôn ngữ của họ rất hạn chế. Những người tôi thường gặp chỉ có vốn từ vựng không quá bốn trăm từ. Tôi đã nói điều này một lần trong một hội nghị tại Trường Tư pháp Quốc gia, và tôi thấy toàn thể khán giả nhanh chóng ghi lại : «Những tội phạm trẻ tuổi mà các bạn sẽ gặp sẽ không biết quá bốn trăm từ !» Họ hầu như không biết đọc và viết ; hầu hết họ học trong tù. Họ không đọc bất cứ thứ gì ; ngay cả những cuốn minh họa, «Magella» và những thứ rác rưởi khác, họ chỉ nhìn vào hình ảnh. Họ gặp rất nhiều khó khăn trong việc lý trí hóa, họ chỉ có những vấn đề cấp bách : «Điều gì sẽ xảy ra khi tôi về nhà tối nay ? Cha mẹ vẫn còn gây gổ sao ? Tôi có thể ngủ ở đâu ? Tôi sẽ ăn gì đây ? »

Họ bỏ học khi mới mười hai tuổi. Rõ ràng là trường học không dành cho những kẻ như họ. Vì vậy, họ tụ tập ở các quán bar : máy bắn bi, máy đánh bạc, thuốc lá, rượu...

Có rất nhiều trẻ em đường phố nghiện rượu. Về nguyên tắc, đồ uống có cồn bị cấm đối với trẻ vị thành niên không có người đi kèm. Nhưng rượu bia rẻ hơn những thức uống khác và thường có sự thông đồng giữa cảnh sát và chủ quán bar hoặc người phục vụ, đôi khi là người chỉ điểm... Vì vậy, người ta nhắm mắt làm ngơ trước những cơ sở uống rượu mở cửa đến ba giờ sáng dành cho trẻ em mười bốn, mười lăm tuổi ! Có thể nói rằng họ bị đẩy tới con đường nghiện rượu và phạm pháp. Bởi vì nhiều hành vi phạm pháp là do rượu gây ra : họ cùng nhau uống rượu, nói chuyện, lên kế hoạch phạm tội và dưới ảnh hưởng của rượu, họ không lường trước được những rủi ro và nguy hiểm. Ngoài ra, chúng thường bị phát hiện vì tiếng động và những lời chúng nói trước hoặc sau khi phạm tội.

Jeannot ở đó, trước mặt tôi, tay bị còng. Mới chỉ mười sáu tuổi, tóc vàng, mắt xanh, bố mẹ là người Breton di cư đến Paris cách đây hai mươi năm. Anh ta bị bắt quả tang đang ăn trộm vào ban đêm, sau khi đã lục tung 12 chiếc xe hơi và một căn hộ, cùng với một người lạ 30

tuổi mà anh ta mới gặp vài giờ trước đó trong một quán bar ở quận 19... Thêm một tên côn đồ nữa cần giam giữ!

Jeannot đã bị giam giữ trong mười lăm năm rưỡi. Từ ngày anh chào đời, trong căn nhà mười hai mét vuông mà anh sống cùng cha và mẹ, trong khu ổ chuột không có không khí và ánh sáng (cửa sổ nhìn ra bức tường cách đó một mét). Vì Jeannot đang ngạt thở trong hang ổ này, nơi mà việc gặp nhau nhanh chóng trở nên không thể chịu đựng được, nên anh ta đã ra đường từ khi còn rất nhỏ. Chỉ có những quán bar trong khu phố mới chào đón anh : anh bắt đầu uống nửa lít, rồi hàng nghìn lít nữa, từ năm mười ba tuổi rưỡi. Dưới tầm áp phích nổi tiếng quy định về các cơ sở kinh doanh đồ uống có cồn, anh uống mười, mười lăm, hai mươi cốc nửa lít mỗi ngày. Đã bao nhiêu lần tôi đón anh ấy, trong tình trạng say khướt, trên một trong những vỉa hè khu phố, hoặc vào ban đêm trước cửa nhà tôi, nơi anh ấy đã lê bước khi cuối cùng các quán rượu đóng cửa. Anh ấy nói với tôi : «Nửa lít bia còn rẻ hơn một chai nước Vichy-menthe hay một chai Orangina ! Và tôi cũng phát ngán với căn phòng kinh tởm này, phát ngán khi phải chứng kiến cảnh ông già tôi say xỉn mỗi đêm... Khi tôi đi xa, tôi quên hết mọi thứ...»

Đôi mắt với hành vi giết người có chủ đích đối với những thanh thiếu niên này, nhờ vào đồng tiền mà mọi thứ đều có thể xảy ra, nhờ vào tất cả những kẻ nhắm mắt thay vì phđai mở mắt, tôi không tìm được từ nào có thể diễn tả được nỗi GIẬN DŨ và TUYỆT VỌNG đang xâm chiếm tôi trước hai bàn tay bị xiềng xích này...

IV - Bạo lực

Cú đâm của anh ta đập vào miệng tôi. Cú sốc khiến môi bị rách và máu trào ra. Tôi không né tránh. Tôi chỉ nhìn nó thôi. Chắc hẳn anh ta đã có đủ lượng máu cần thiết, vì anh ta đã bỏ đi mà không nói một lời. Trước đây tôi chưa từng nhìn thấy như vậy.

Tuy nhiên, mọi việc bắt đầu tốt đẹp. Lễ hội bia này quy tụ rất nhiều người trẻ và chúng tôi đã đến đó vào một buổi tối cùng với cả nhóm đang tụ tập trên phố. Không khí thật tuyệt vời. Chúng tôi sắp rời đi. Đột nhiên, sự việc xảy ra : một thanh niên trong băng đảng vô tình giẫm phải chân một anh chàng trong băng đảng khác ; ngay lập tức trao đổi những «lời xã giao» thùng rác ở Paris và ngay lập tức là những cú đánh... Chỉ trong chốc lát, sân khấu của các vũ công trở thành một võ đài bị võ thuật xâm chiếm. Mọi thứ đều bay trong không khí, ghế, bàn...

Còn có thể làm gì khác ngoài việc bảo vệ những đứa trẻ tuổi nhất ? Đây là nhiệm vụ của chúng tôi trong thời điểm này. Đối mặt với bạo lực không kiểm chế này, không lời nào, không nỗ lực nào dàn xếp được. Chúng tôi phải lùi lại cùng nhóm, phân tán ngăn nào có thể và đôi khi, giống như lần này, phải hứng chịu những đòn

đánh chấm dứt một buổi tối bắt đầu trong hòa bình.

Sống với thế giới này là phải biết điều này. Bạo lực trên bề mặt, đột nhiên bùng phát, không kiểm chế và không báo trước, dưới nhiều hình thức khác nhau : bạo lực của toàn bộ thái độ, thường là sự khiêu khích đi lại; bạo lực bằng lời nói, có thể bùng nổ vì cái nhìn khinh thường của người qua đường hoặc sự xô đẩy trên tàu điện ngầm ; bạo lực thể xác, bùng phát từ toàn bộ cơ thể và thường phản ứng với nỗi sợ hãi sâu sắc từ người lớn trước mặt.

Bạo lực cũng chống lại xã hội, trật tự đã được thiết lập, mọi thứ có mùi xa hoa, thừa thãi.

Vào một ngày cuối tuần ở Deauville, xe tải của chúng tôi dừng lại ở bãi biển và chúng tôi bắt đầu ăn. Đột nhiên, một anh gọi chúng tôi : trong một nhà hàng gần đó, những người «giàu có» đang lấp đầy cái bụng của họ với tốc độ từ mười đến hai mươi lăm túi mỗi người. Tôi đến cùng với toàn bộ đoàn quân. Qua cánh cửa nhà hàng, chúng tôi nghe người quản lý khách sạn giới thiệu các món ăn : «Và một suất tôm hùm Thermidor cho bà Bá tước !» Những anh chàng đứng đối diện với những món mang theo ba xu và ăn trong im lặng, nhìn chăm chăm vào những người bên trong đang ăn một cách thách thức. Sự căng thẳng dần tăng lên. Mọi người

ngừng ăn, chúng tôi nghe thấy : «Trời ơi, chúng đẹp như tranh vẽ !» » Hai anh chàng sau đó tiến đến cửa kiếng và bắt đầu thách thức mọi người. Sự cố không còn xa nữa, lỗi lê đang rơi xuống liên tiếp ở rìa nhà hàng. Người hướng dẫn kia và tôi can thiệp một cách kín đáo. Chúng tôi rút đi.

Một lát sau, trên bến tàu, một gã đặc biệt tức giận đến gần một người phụ nữ mặc áo khoác và đội mũ lông chồn, sờ bộ lông quý giá của cô và càu nhàu : «Con thỏ của cô hôi quá ! Người ta thoải mái trong bộ đồ hôi thối này sao ? Cô không biết phải dùng tiền vào việc gì? Thật đáng xấu hổ !» Người phụ nữ, sừng sốt, chui ra khỏi chiếc áo choàng lông chồn, nhìn xuống «tên côn đồ». Nữ hoàng Sheba, đang nhìn một cục phân chó, hẳn đã phải mở to mắt...

Những ai hiểu rõ thế giới của những người thiệt thòi này đều biết rõ. Họ biết rằng bạo lực này che giấu tuổi thơ bị bỏ lỡ, đôi khi đáng sợ, khi những cú đánh và tiếng la hét là chuyện thường ngày.

Sự bạo lực của Tonio chỉ có thể được giải thích khi chúng ta biết rằng nếu anh ta đi học về muộn năm phút, trong nhiều năm, anh ta sẽ có một chiếc bàn chải kim loại, được hơ nóng trước trên bếp, chờ anh ta, và anh ta phải quỳ lên đó để chuộc lỗi vì sự đi muộn của mình...

Cũng phải nói thêm rằng anh ta sống xa trường và chỉ có thể đến đúng giờ bằng cách chạy hết chặng đường.

Ngược lại, Majid không thể ngủ trước bốn giờ sáng. Bố anh ấy phải mất một tiếng mới về nhà vì ông ấy lúc nào cũng say xỉn. Vì vậy, cả gia đình đều trong tình trạng báo động, chờ đợi trong vô vọng : liệu ông ta có cầm dao đe dọa mọi thứ chuyển động hay sẽ bắt đầu đập phá mọi thứ trong bếp ? Những phản ứng khó lường của Majid là hậu quả trực tiếp của những giờ phút sợ hãi và đau khổ vô tận này.

Không chỉ những đứa trẻ bị tra tấn mới trở nên hung bạo. Ngoài ra còn có những đứa trẻ sống chen chúc trong những khu nhà ở không thoải mái và thường xuyên bị đuổi ra đường. Ở khu phố của tôi, hôm nọ tôi thấy một số đứa trẻ khoảng mười hoặc mười hai tuổi cầm những thanh sắt mà chúng vừa tháo ra khỏi giàn giáo ; chúng đánh nhau dữ dội trên vỉa hè, giữa sự thờ ơ chung : những người qua đường chỉ đơn giản là đi vòng để tránh những cú đánh... Tôi đã chôn, trong tháng năm, một trong những đứa trẻ đó. Cậu đã trèo lên mái nhà của một nhà máy bỏ hoang (đó là sân chơi yêu thích của chúng vì chúng không có sân chơi nào khác, và rồi còn có sức hấp dẫn không thể cưỡng lại của mối nguy hiểm) ; cậu ta rơi qua mái kính, rơi tự do từ độ cao

mười lăm mét và tử vong... Bốn người đồng bọn của cậu ta đã rơi xuống cùng một chỗ, ba người thoát nạn mà không hề hấn gì, người thứ tư bị gãy chín xương. Và rồi Christophe, đứa thứ năm, bị gãy đốt sống cổ...

Ai có thể nói đủ về tình trạng bạo lực ở những khu phố khốn khổ này, nơi mọi người bị giam giữ trong điều kiện vô cùng mất vệ sinh ! Tuy nhiên, quận 19 lại đang mọc lên rất nhiều công trường xây dựng... Nhưng giới đầu cơ bất động sản vẫn đang đầu cơ. Khi tôi chứng kiến cảnh khu ổ chuột bị phá hủy, tôi vô cùng vui mừng: tiếng ồn khủng khiếp của chiếc máy xúc cơ khí lớn thật ngọt ngào đối với đôi tai tôi, bởi vì tôi tin rằng nó cũng báo hiệu sự kết thúc của nạn phạm pháp... Thật ngây thơ ! Thay vì khu ổ chuột, những tòa nhà khổng lồ đang mọc lên, khiến người dân bị cô lập và mắc kẹt. Và rồi nó lại quá đắt. Vì vậy, người nghèo sẽ phải rời khỏi Paris, đến vùng ngoại ô, nơi ngày càng xa nơi làm việc của họ. Bạn phải thấy được lòng tham của những người quảng bá ! Người ta cho rằng ở đây sẽ có một không gian xanh rộng một hecta : nhưng họ đã làm giả kế hoạch để xây một tòa tháp ở vị trí đó... Ở thành phố có năm nghìn dân này, bao gồm ba nghìn người trẻ, người ta đang có kế hoạch xây dựng một câu lạc bộ thanh thiếu niên nhỏ, thể thao. Dành cho ba ngàn thanh thiếu niên ! Không có chỗ cho họ, họ bị lính canh đuổi

đi khắp nơi ; mọi thứ đều bị cấm : đi trên cỏ, đi vào góc dành cho trẻ em, v.v. Trong khi gần Paris, các khu đất tư nhân lớn dám trưng bày các biển báo như thế này : «Chú ý ! Có bẫy, chất độc ! Không được vào nếu không sẽ bị phạt tiền.» Những gã đó đã rất tức giận khi nhìn thấy điều này đến nỗi họ đánh cắp tấm biển và đặt nó lên bàn làm việc của tôi. Tôi thừa nhận là tôi đã giữ nó : nó là một biểu tượng...

Về cơ bản, bạo lực chính là : tiền. Và chính những người trẻ cũng bị cuốn vào đó. Họ bị treo lơ lửng hàng ngàn thứ trước mắt và không có khả năng đạt được chúng. Sự tra tấn Tantalus về việc tiêu thụ cưỡng bức, điên cuồng và luôn không được thỏa mãn là một trong những nguyên nhân quan trọng gây ra bạo lực. Nhà ở vô nhân đạo, tiền lương không đủ, gia đình tan vỡ, trường học không đầy đủ, không có đào tạo nghề, tất cả đều là điều kiện để nổi loạn và tội phạm phát triển mạnh.

Chúng ta có thể nói gì về vai trò có hại của toàn bộ nền báo chí phán xét, buộc tội, đê bẹp, áp đảo, hàng ngày dẫn đầu một chiến dịch chống phân biệt chủng tộc đối với thanh thiếu niên về mọi mặt !

Về quyền lực chính trị, cũng phải nói đến việc nó góp phần gây ra bạo lực như thế nào : trước hết là bằng cách dung túng, che đậy (hoặc tạo điều kiện cho) mọi thủ

đoạn bản thảo có lợi cho người giàu (chúng ta sẽ không sớm quên, vào thế kỷ 19, vụ bê bối bị che đậy của các lò mổ La Villette !) ; và sau đó bằng cách quan liêu hóa thay vì phân cấp, bằng cách phân cấp thay vì dân chủ hóa, bằng cách liên tục đàn áp thay vì cho phép... Chúng ta nói nhiều về một «xã hội dễ dãi», nhưng những người trẻ tuổi lại cảm thấy nó cực kỳ hạn chế, khắc nghiệt, lạnh lùng, vô nhân đạo, bất công.

Tất nhiên, những kẻ đó không vô tội với những tội ác mà chúng gây ra. Nhưng tôi thấy không có gì buồn hơn, buồn hơn câu này mà họ thường viết trong những lá thư từ trong tù : «Tôi phải trả nợ cho xã hội...» Như thể xã hội không nợ họ vậy.

Bằng chứng là chúng có thể hoàn toàn khác nhau nếu bầu không khí thích hợp. Chúng ta sẽ nói lại về vấn đề chuồng cừ ở Provence. Nhưng cũng có ví dụ về ngày 14 tháng 7.

Ngày 14 tháng 7 là một ngày lễ rất quan trọng đối với các chàng trai, với tất cả trẻ em ở Paris. Ngày này là ngày lễ của họ, ngày lễ của nhân dân, ngày tự do ! Mọi người đều cảm nhận được điều đó, nó rất mạnh mẽ. Tôi không biết họ có nhớ cuộc tấn công vào ngục Bastille không, nhưng họ đang sống theo một truyền thống đã ăn sâu vào ký ức của mọi người. Đó là một biểu tượng.

Tôi cũng nghĩ rằng chúng ta đang rất thiếu tiệc tùng, đặc biệt là ở Paris. Chúng ta luôn phải chạy, chúng ta không thể lãng phí thời gian, tất cả chỉ là kiếm nhiều tiền hơn để chi tiêu nhiều hơn. Và cuộc sống trở nên rất đơn điệu. Ngày 14 tháng 7 vẫn là một trong những ngày lễ duy nhất.

Trong một thời gian dài, tôi đã nhận thấy rằng mọi người thường tiết kiệm trong nhiều tháng để mua pháo cho ngày 14 tháng 7. Hai năm trước, một số người trong số họ đã đến gặp tôi vào buổi chiều ngày 14 : «Nếu chúng ta đi và diễu hành sau Giscard...» Họ đã nhìn thấy Giscard trong cuộc duyệt binh trên TV sáng hôm đó. Thế là tôi nói, «Được thôi !» Chúng tôi đi xe jeep và xe tải và đến đại lộ Champs-Élysées. Nhưng tôi thấy ngay rằng mình sẽ bị choáng ngợp bởi các sự kiện : có mười lăm chàng trai trên xe jeep, ba mươi chàng trai trên xe tải, nhưng phía trước chúng tôi, mở đầu đoàn diễu hành, có ít nhất bốn mươi chiếc xe máy, và tất nhiên là có một cô gái đằng sau mỗi chàng trai ! Tôi không cảm thấy yên tâm : ở khu phố của tôi, cứ đến ngày 14 tháng 7 là lại xảy ra đánh nhau, đâm chém, nổ súng, cảnh sát luôn trong tình trạng căng thẳng. Tôi tự hỏi mọi chuyện sẽ kết thúc thế nào...

Nhưng không ! Cuộc diễu hành của chúng tôi diễn ra rất tốt đẹp, mọi người vui cười. Đến mười giờ tối, chúng tôi xem pháo hoa, xem đèn chiếu sáng, và sau đó chúng tôi di chuyển rất nhanh từ vũ hội này sang vũ hội khác. Vào lúc một giờ sáng, trở lại khu phố, bữa tiệc đã diễn ra sôi động. Và đó là : phi thường ! Chiếc xe jeep bị hỏng nên khoảng một trăm người ngồi trên mặt đất xung quanh xe một cách bình tĩnh. Họ không uống rượu, hoặc gần như vậy, nhưng họ đã la hét suốt cuộc diễu hành, sự bạo lực của họ đã biến mất. Vào lúc ba giờ sáng, hai chàng trai lại lên đường bằng xe máy. Xe máy bị đánh cắp. Cảnh sát phát hiện ra họ và đuổi theo. Một trong những anh chàng bị ngã và gãy tay. Vâng, cảnh sát đã gọi dịch vụ khẩn cấp và thế là xong. Cảnh sát không thể tin được : «Chuyện quái quỷ gì đang xảy ra vậy ?» Chúng tôi chưa bao giờ được gọi đến khu vực đó ! Họ không uống rượu, họ không đánh nhau ! Bạn đã làm gì với chúng ?» Đó là phép màu của ngày 14 tháng 7.

V - Cảnh sát

Một hình thức tra tấn nhất định được áp dụng ở Pháp. Tôi nói điều này một cách bình tĩnh và không sợ bị phản bác : việc «đánh đập» là phổ biến (đó là một cách nói giảm nói tránh...) và chúng ta đã sai khi coi đó là bình thường.

Cho dù họ có làm điều gì ngu ngốc hay không làm gì cả, ngay khi bị bắt, những kẻ đó sẽ bị đánh đập. Rõ ràng là họ sẽ trả đũa : những người này sẽ không bao giờ chấp nhận bị đánh mà không phản ứng. Tất nhiên, họ phải khuất phục trước số lượng, họ bị còng tay, bị ném vào giỏ xà-lách và rồi mọi chuyện lại tiếp tục, thường là bằng dùi cui gỗ dài cả mét. Khi đến đồn cảnh sát, những cú đánh ngày càng dữ dội hơn, với những lời lăng mạ phân biệt chủng tộc : «Thằng chó đẻ ! Con chó cái Ả Rập ! Đồ khốn nạn ! Trại tập trung không dành cho chó!» Đôi khi họ bị ném vào một căn phòng tối đen như mực, nơi một số cảnh sát (mà họ không thể nhận dạng) đánh họ với sự bạo lực khủng khiếp. Một người đã hôn mê, một người khác bị gãy ngón tay cái và bàn tay bị rách đến mức phải khâu mười bốn mũi. Tội ác của anh ta là làm chứng vì anh ta chứng kiến cảnh sát đánh một cậu bé mười lăm tuổi ngã xuống đất. Cũng có trường hợp cảnh sát giật toàn bộ tóc hoặc sứt một phần

tóc. Hoặc họ trói một anh chàng bằng còng tay vào máy sưởi và đánh vào tay anh ta bằng thước kẻ. Tôi đã thấy bàn tay sưng to gấp đôi.

Những sự việc này có vẻ nghiêm trọng với tôi. Chúng là tác phẩm của lực lượng cảnh sát không được chuẩn bị tốt cho công việc và chắc chắn cũng có điều kiện làm việc kém. Đôi khi, những anh chàng này nhận thấy cảnh sát đã say rượu khi chặn họ lại.

Một giám đốc nhà tù nói với tôi : «Tất cả những thanh niên bị buộc tội bạo lực với cảnh sát đều đầy vết bầm tím ; khi chúng tôi nhìn thấy những tấm ván gỗ mà chúng tôi thường thấy trước mặt, chúng tôi tự hỏi làm sao họ có thể là những kẻ xâm lược... Cần lưu ý rằng dư luận, vốn ít được thông tin từ hầu hết các tờ báo, có xu hướng ủng hộ và bao che cho cảnh sát, bất kể chuyện gì xảy ra.

Tất nhiên, tôi không gộp tất cả cảnh sát lại với nhau. Tôi nhớ một cảnh sát trên đường. Anh ấy đã dừng xe tải của chúng tôi lại (vì với khuôn mặt như vậy, khi chúng tôi đi lại, chúng tôi rất dễ bị phát hiện) và chỉ vào những anh chàng đó, anh ấy nói với tôi : «Tôi đã hiểu họ là ai vào ngày một cậu bé mười lăm tuổi mà tôi đã chặn lại và hét vào mặt tôi : Dù sao thì, tôi sẽ ra khỏi đây ; tôi ghét ông, tôi thù hận ông ! Họ hẳn đã trải qua điều gì đó

khủng khiếp để có thể mức độ đây !»

Với một cảnh sát, tôi cho rằng trước hết và quan trọng nhất, đó là một người đàn ông đáng được tôn trọng. Nhưng tôi cũng thấy chức năng của nó : một người có quyền lực, mang theo vũ khí và có gần như quyền sống chết đối với người khác. Chức năng này được giao cho chúng ta, những công dân : do đó chúng ta có nhiệm vụ kiểm soát nó.

Còn tôi, người sống với những gã vô gia cư, những người muốn chia sẻ sự tồn tại của họ để tôi giúp họ gánh trách nhiệm, tôi không thể không đứng về phía họ. Một ví dụ:

Tôi vừa mới rao giảng ở một nhà thờ. Khi tôi sắp rời đi, một anh chàng đến gần tôi : «Tôi là cảnh sát. Việc cha đang làm rất tốt, thưa cha.» Vài ngày sau, tôi đi cùng ba hoặc bốn người trẻ tuổi, tôi gặp cảnh sát này trên phố ; anh ấy tiến về phía trước và đưa tay ra cho tôi. Tôi từ chối. Một số người có thể nói, «Thật đáng xấu hổ : một linh mục !» Nhưng tôi không thể làm khác được, những gã đó sẽ không hiểu, họ sẽ nghĩ rằng tôi thông đồng với cảnh sát đó. Hơn nữa, tôi tưởng tượng những gã đó hét vào mặt tôi : «Điều này không thể chấp nhận được ! Thái độ của ông chỉ có thể khuyến khích phản ứng chống cảnh sát mà thôi...» Tôi nói với ông ấy:

«Không, ông bạn, tôi rất xin lỗi, nhưng xét thái độ của ông bạn đối với những gã đó, tôi không thể xưng hô với ông bạn bằng tên được. Tôi tôn trọng công việc của ông bạn, nhưng mọi người sẽ không hiểu nếu tôi đến bắt tay ông bạn như thể chúng ta cùng ngồi ở một phía của căn phòng trước mặt họ.»

Và đúng là có một rủi ro đối với tôi, một «linh mục giáo dục đường phố». Lúc đầu, cảnh sát chỉ coi tôi là «một linh mục chăm sóc thanh thiếu niên có vấn đề»; Tôi được tiếp đón nồng nhiệt tại đồn cảnh sát, được khen ngợi và thường được phép đưa những người bị bắt đi. Về cơ bản, cảnh sát thấy tôi có quyền lực hơn họ, tôi ở trên họ, hoặc ít nhất là ngang bằng với họ. Chúng ta đang đối phó với quyền lực từ bên này sang bên kia. Đó là một cái bẫy. Phải mất một thời gian tôi mới nhận ra điều đó. Đọc lại Phúc Âm : Chúa Giêsu không bao giờ đặt mình ngang hàng với những người quyền thế, Người sống như một người nghèo, Người bị bắt, bị kết án, bị hành quyết như một người nghèo...

Tôi đã đi một chặng đường dài trong bảy năm. Bây giờ, tình đoàn kết với những người nghèo khổ nhất đã khiến tôi chấp nhận sự căm ghét của cảnh sát, điều mà tôi không mong muốn. Như một gã đã nói với tôi, «Dù sao thì cha cũng phải chọn phe của mình.» Ngay cả khi

cha không đồng ý với sự đồ võ, sự tội tệt, tội ác, sự xâm lược của chúng tôi, thì dù sao đi nữa, cha cũng phải đoàn kết với chúng tôi hoặc cha phải ở phía bên kia !» Tôi thực sự cảm thấy bối rối khi một cảnh sát hỏi tôi về một thanh niên mà tôi biết rõ vừa bị bắt : «Đêm đó anh ta có ngủ ở nhà cha không ?» Nói «có» là để cung cấp cho anh chàng một bằng chứng ngoại phạm ; trả lời «không» là để buộc tội anh ta về tội mà anh ta bị buộc tội... Tôi đã từ chối trả lời. Không phải, như thường được gợi ý với tôi, bằng cách ẩn sau bí mật nghề nghiệp của linh mục (lời thú tội !), mà là theo phán quyết của Tòa án Phúc thẩm ngày 4 tháng 11 năm 1971, chỉ buộc một nhà giáo dục chuyên ngành phải trả lời thẩm phán và chỉ trả lời thẩm phán. Bằng cách làm như vậy, tôi bảo vệ địa vị của nhà giáo dục. Và phải nói rằng điều này không phải là sở thích của tất cả mọi người. Vì vậy, họ đã cố gắng «làm ướt» tôi bằng một vài cú đánh lén.

Lần đầu tiên, khi tôi đi xa Paris. Một số cảnh sát đã dùng con dấu và chữ ký của tôi để bắt tôi đóng vai trò là người cung cấp thông tin... Đây là một vụ việc lớn, nhưng một số người gần như đã sập bẫy. Tôi chỉ có bốn mươi tám giờ để chứng minh mình vô tội. Nhờ những người đã tìm kiếm bằng chứng, tôi đã thành công. Cảnh sát muốn thỏa hiệp tôi với họ. Cảnh sát chỉ thành công trong việc nói rộng khoảng cách hơn nữa. Đó là lúc một

anh chàng nói với tôi : «Bây giờ cha đã chọn phe rồi !»

Gần đây hơn, một cái bẫy nghiêm trọng hơn nhiều đã được giăng ra với tôi. Tôi cân nhắc lời nói của mình thật cẩn thận vì tôi biết rằng mọi thứ có thể phủ nhận thì sẽ bị phủ nhận và mọi người sẽ cố gắng kiện tôi bằng cách phỉ báng. Dưới đây là sự thật : một gã đến nói với tôi rằng cảnh sát đã thả anh ta ra sau một vụ trộm cắp trắng trợn, với điều kiện anh ta phải bỏ ma túy dưới bồn tắm của tôi. Anh ấy đồng ý và cảnh báo tôi. Không lâu sau đó, anh lại bị bắt vì một vụ án khác.

Cảnh sát đang chơi một trò chơi nguy hiểm ở đây. Một số cảnh sát hiểu điều này và một số thậm chí phán cũng vậy. Vị trí của chúng tôi với tư cách là những nhà giáo dục chuyên môn rất tế nhị : việc từ chối cả sự đồng lõa với tội phạm và thông đồng với cảnh sát không phải là một nhiệm vụ dễ dàng. Bản thân các chàng trai cũng biết họ có thể tin tưởng chúng tôi đến mức nào. Một ngày nọ, chúng tôi trở về từ hội chợ bằng xe tải. Đột nhiên, tôi phát hiện ra dưới gầm ghế có một máy ghi âm mới tinh. Tôi hỏi nó là của ai. Im lặng. Khi chúng tôi đang băng qua một cây cầu, tôi dừng lại và ném vật đó xuống nước, không nói một lời. Các chàng trai hiểu rõ sự đoàn kết của tôi giới hạn ở đâu.

Tôi cũng mong cảnh sát hiểu được điều đó. Một ngày nọ, tôi cố giải thích với một người trong số họ : «Công việc của chúng tôi với tư cách là nhà giáo dục dựa trên sự tin tưởng. Chúng tôi tiếp cận những người trẻ tuổi, chúng tôi lắng nghe họ ngày đêm. Trước đây, họ không được ai quan tâm. Ngay từ khoảnh khắc họ cảm thấy được lắng nghe và thấu hiểu, họ trở thành những người tiêu thụ không biết mệt mỏi mỗi thời gian mà nhóm muốn dành cho họ. Họ hoàn toàn dành trọn cho chúng tôi. Chúng tôi không thể phản bội họ trong bất kỳ hoàn cảnh nào. Chúng tôi phải giúp họ thoát khỏi sự kìm kẹp đang trói buộc họ, mà không chấp thuận hành vi phạm tội của họ, trong khi hiểu rất rõ cách họ đến đó. Nhưng sau đó, chúng tôi phải tự mình chơi, và một mình...»

Trò chơi của chúng ta về cơ bản là đứng về phía họ để cùng họ đảo ngược những cơ chế khiến họ bị cô lập, sợ hãi và tuyệt vọng. Đó cũng là giúp họ khám phá rằng đằng sau mỗi cảnh sát không nhất thiết phải có kẻ thù hay kẻ thô lỗ ; rằng đằng sau mỗi thẩm phán, không nhất thiết phải có một cỗ máy vô tâm,冷漠 một vụ án như cắt thịt gà. Nó cũng liên quan đến việc đưa họ đến gần hơn với người khác, giúp họ giao tiếp, thu hẹp khoảng cách giữa người trẻ và người lớn, chấm dứt mọi hành động có thể loại trừ và gạt ra ngoài lề. Tay không trên đường phố, chúng ta chỉ có sức mạnh để chiến đấu:

niềm tin chắc chắn rằng những người trẻ bị bỏ lại phía sau cũng là những người đàn ông đích thực và họ phải được đối xử như vậy.

VI - Nhà tù

Những nơi đau khổ. Đây chính là nhà tù. Người trẻ bước vào, động vật hoang dã ra !

Về mặt này, Pháp là một trong những quốc gia phản động nhất mà tôi biết. Chúng ta đã nói đủ về những «khách sạn bốn sao» nơi tù nhân được coi là khách hạng sang chưa ? Thật là một sự sai lệch ! Và «nhà tù mẫu» còn tệ hơn những nơi khác... Ví dụ như Fleury-Mérogis, mọi người đến thăm tù khắp nơi trên thế giới... Vâng, đó là nhà tù ở Pháp (có lẽ là ở châu Âu) nơi có số vụ tự tử và cố gắng tự tử nhiều nhất. Mọi thứ ở đó đều tự động, có hai hoặc ba nghìn tội phạm ở đó, hoàn toàn bị cô lập, khử trùng. Những người trẻ thường thích La Santé hoặc Fresnes : nơi đó kinh tởm, có chuột, nhưng ít nhất họ có thể nói chuyện với những người khác, có thể tiếp xúc với con người.

Hầu hết họ không làm gì ở đó : hầu như không ai được đào tạo chuyên môn, rất ít người từng làm việc ; và công việc duy nhất họ phải làm trong tù là, ví dụ, khâu chuỗi hạt tám tiếng một ngày để kiếm được từ 2 đến 5 quan, và họ bị khấu trừ 1,15 quan tiền thuế... Cần có nỗ lực lớn trong việc phân loại lại ở lĩnh vực đó. Ở Mỹ có những thí nghiệm đáng chú ý theo hướng này. Ở đây,

họ phải mất nhiều tháng, nhiều năm không có việc làm, không có tình yêu ; khi họ ra đi, bạn mong đợi họ sẽ tốt hơn như thế nào so với lúc họ mới đến ? Một số ít người tôi biết đã vượt qua được kỳ thi C.A.P. Trong tù, điều này giúp họ rất nhiều trong việc cân bằng lại bản thân.

Điều tồi tệ nhất là sự cô lập, thiếu liên lạc với thế giới bên ngoài. Nhưng đây là thời điểm thử thách cá nhân rất khó khăn, ngược lại, các chàng trai cần phải giao tiếp, cảm thấy một sự hiện diện.

Đó là lý do tại sao chúng tôi viết thư cho tù nhân rất nhiều. Tôi luôn có một ít bưu thiếp, phong bì dán tem và bút chì. Thường thì những anh chàng đến nhà tôi đều nói : «Này, đưa tôi một tấm danh thiếp !» Và bốn mươi tù nhân mà chúng tôi quen biết đều nhận được thư thường xuyên. Một số người đã nói với chúng tôi : «Tôi có một mặt phòng giam phủ đầy bưu thiếp.»

Thông thường, các tù nhân mà chúng tôi quen biết sẽ viết thư cho chúng tôi : «Tôi yêu cầu các anh viết thư cho người này, chưa có ai viết thư cho anh ấy trong suốt một năm anh ấy ở đây...» Điều đó có nghĩa là, ở một số nhà tù, chúng tôi viết thư cho mười hoặc mười lăm người mà chúng tôi chưa từng gặp. Vừa đọc quảng cáo trên tờ Libération vào thứ Bảy : thật tuyệt vời khi có rất nhiều tù nhân xin trao đổi bạn qua thư. Bất kỳ ai cũng

có thể làm được điều này và việc thu hẹp khoảng cách không thể khắc phục này là vô cùng quan trọng.

Tất nhiên là cả việc thăm viếng nữa. Và các nhiệm vụ. Và các gói hàng. Đối với những chuyến viếng thăm, trong khi chiêm ngưỡng công việc của «người thăm tù», tôi phải nói rằng không gì có thể thay thế được những chuyến viếng thăm của những người biết anh ta trong đoàn tùy tùng, khu phố của anh ta. Vào thời điểm đó, thay vì nói, «Chúng tôi không đến thăm gia đình đó nữa, họ có con trai ở tù», chúng ta nên hỏi : «Chúng tôi có thể làm gì cho con trai anh / chị đang ở tù ?»

Thật không may, những kẻ này đã bị gạt ra ngoài lề xã hội trước khi vào tù ; họ cắt đứt quan hệ, hoặc bị cắt đứt quan hệ, họ chỉ còn một vòng quan hệ rất hẹp. Hơn nữa, đối với chúng tôi, mối liên hệ thực sự với một anh chàng mà chúng tôi quen biết trên phố bắt đầu từ trong tù. Bởi vì, thật không may, đó là lúc ngườì ta có thời gian để suy nghĩ, thường là lần đầu tiên trong đời. Nhưng nếu không có ai lắng nghe tâm sự của họ thì đó chính là sự tuyệt vọng tột cùng. Hãy xem lá thư này, trong số hàng trăm lá thư khác (chúng tôi trích dẫn một số lá thư khác trong phần phụ lục) [chúng tôi tôn trọng cách viết gốc] :

Xin chào cha Guy,

Cha sẽ nhận được một lá thư từ một anh chàng, anh ấy ôn. Guy hãy làm điều gì đó cho anh ta. Guy đừng làm gì cho tôi nữa, tôi hết đường rồi. Tôi hiểu rằng tôi chẳng có ích gì trên trái đất này. Tôi gặp R... khi tôi bắt tay anh ấy, điều đó đã nói lên tất cả. Vì vậy, cha thấy đấy, tôi bị lạc mất rồi. Guy, với tôi cha như một người cha vậy. Bây giờ tôi biết rằng đối với tôi, tôi chẳng là gì để giết chóc nên không còn gì quan trọng nữa. Cha biết tại sao tôi bắt đầu cười [ở tòa] không phải [vì] tôi tự nhủ rằng thẩm phán là người giữ con thú và tôi là [tôi là] con thú. Đó là lý do tại sao tôi không muốn ở lại trái đất này, tôi muốn chết, nhưng tôi muốn mọi án của mình phải được hoàn tất, và sau đó tôi nghĩ rằng tôi có thể thấy một cuộc sống khác [nhìn thấy một cuộc sống khác] thật khó để giải thích [với tôi] không phải vì [tôi] sợ nhưng tôi biết rằng tôi không còn gì để sợ nữa [điều gì giữ tôi ?]. Cuối cùng, nếu cha đến gặp tôi, tôi sẽ giải thích cho cha và cha sẽ nói rằng tôi có lý. X... đã viết thư cho tôi, nhưng B... [cô bạn gái] đã không viết thư cho tôi, tôi nghĩ cô ấy làm tôi thất vọng. Tôi tạm biệt cha.

Yves, em trai của cha.

Ngày mà người ta nhận ra rằng những kẻ như anh này có nhu cầu vô hạn cần được phán xét không chỉ dựa trên những tội ác mà họ đã phạm phải, mà còn dựa trên các dự án và hy vọng của họ, giống như mỗi người chúng ta, thì lúc đó mọi việc sẽ thay đổi.

Và chúng ta không nên quên rằng một thanh niên có thể bị phạt ba tháng tù vì tội ăn cắp xe máy, trong khi, chỉ lấy một ví dụ, một cựu đại biểu quốc hội từ quận của chúng ta, quận 19, đã ăn cắp hàng trăm triệu của người Pháp và vẫn đang lẩn trốn...

(Về nhà tù, tôi muốn nói thêm điều này : có những cánh cửa đang mở hé, có những nỗ lực đang được thực hiện. Vì vậy, trước khi chúng ta hoàn toàn chuyển đổi toàn bộ hệ thống, hãy nhanh chóng bước qua những cánh cửa này và đừng để chúng đóng lại.)

Và rồi đến ngày ra tù. Đây là thời điểm quan trọng. Bị tước mất tự do, bị tước mất rượu, những gã lại bắt đầu uống rượu để ăn mừng sự giải thoát, thế là đánh nhau, cảnh sát và... nhà tù ! Điều này đã xảy ra nhiều lần. Bây giờ chúng tôi tự tổ chức ủy ban tiếp đón. Điều này xảy ra ở văn phòng chúng tôi : ngay khi một anh chàng ra tù, tất cả những người khác đều biết, họ có những trạm thông tin, đó thực sự là một đàn chim sẻ. Chúng tôi có một bữa tiệc thịnh soạn, tất nhiên có rượu, chúng tôi

không thể cho họ nước chanh được ; nhưng cũng có những thứ lớn, những đĩa thịt lớn. Họ ăn như phần của bốn người, uống cũng vậy, và mọi thứ đều ổn... Để kết thúc, chúng tôi sẽ cùng nhau ăn kem trên đại lộ Champs-Élysées. Mặc dù hơi đắt một chút, nhưng vẫn đáng để lưu ý. Một anh chàng ra khỏi tù, anh ta đã phải chịu đựng, chịu đựng rất nhiều. Vì vậy, bữa tiệc nhỏ này là một cách tốt để quay lại tận hưởng cuộc sống.

Tôi phải nói rằng trong một thời gian dài, không có gã nào quay lại nhà tù ngay sau khi ra tù.

VII - Gia đình đón tiếp

«Tôi sắp ra khỏi tù. Tôi chán đây rồi. Họ muốn đưa tôi vào một trung tâm dành cho cựu tù nhân. Tôi không muốn thế. Nếu tôi muốn thoát khỏi, tôi phải sống khác đi. Tìm cho tôi một người đàn ông và một người phụ nữ chăm sóc tôi. Tôi sẽ trả tiền thức ăn, tôi sẽ trả tiền phòng. Tìm cho tôi một người nào đó.»

Từ lời kêu gọi này đã ra đời các «gia đình đón tiếp». Hiện tại chúng tôi có hai mươi lăm. Họ được tuyển chọn chủ yếu thông qua mối quan hệ cá nhân. Không bao giờ qua thư từ. Những phẩm chất cần thiết ? Sự dịu dàng và sức mạnh. Một anh chàng nói, «Tôi luôn sống trong cát. Tôi đang chờ một tảng đá.» Đôi khi, tại một hội nghị, hoặc trong khu phố, tôi gặp những người hỏi : «Chúng tôi muốn có ích cho một điều gì đó. Chúng tôi có thể đón tiếp một trong những người của cha không?» Thì tôi sẽ đi gặp gia đình đó.

Nếu gia đình quá giàu, quá nhiều tiền thì chẳng có ý nghĩa gì. Một ngày nọ, một người bạn giới thiệu với tôi một gia đình : đó không hẳn là một gia đình, mà là một người phụ nữ đã ly hôn và cô con gái mười tám tuổi của cô ấy. Tôi không có ác cảm với những người đã ly hôn, nhưng việc ở một mình thực sự rất khó khăn và đó

không phải là điều mà các chàng trai cần. Và rồi cô gái mười tám tuổi, điều đó không được nêu ra : các chàng trai luôn kể nhiều lời lảm nhảm về tình dục (nhiều hơn thực tế rất nhiều !); tốt hơn là có con nhỏ, như vậy sẽ cân bằng hơn nhiều. Vậy là tôi đến nhà những người phụ nữ đó cùng với anh chàng đó, và cả nhóm đã đi theo... Chúng tôi đang ăn tiệc, một bữa ăn thịnh soạn. Đến một lúc nào đó, những gã ăn giống Obelix và Asterix, gần như làm vỡ đôi cái bàn... Cô bé đứng dậy, tái mét : «Mẹ ơi ! Cái bàn tám trăm ngàn quan của chúng ta !» Con gà tây mắc kẹt trong cổ họng, chúng tôi lặng lẽ rời đi. Nó vẫn ở đó. Sự xa hoa thực sự là một tấn công đối với những chàng trai lớn lên trong cảnh nghèo đói.

Nhưng vẫn còn những yêu cầu khác. Tôi đã được thông báo về một gia đình. Tôi sẽ đi với một chàng trai. Anh ấy ăn, chúi mũi vào đĩa, mái tóc tạo thành một rào cản thực sự trước mắt. Không một lời nào. Khi tôi sắp rời đi, anh ấy nói với tôi : «Tôi không ở lại. Những người này không yêu thương nhau !» Sáu tháng sau, họ chia tay... Đàn ông có một loại bản năng động vật đối với những thứ này. Họ là chuyên gia về nhân tính, bạn không thể gian lận với họ.

Nhưng chúng ta cũng không nên thêm bất cứ điều gì vào đó. Một gia đình khác muốn tìm một chàng trai.

Anh ấy đi đến đó. Tôi đầu tiên, anh ấy không về nhà. Người cha vội vã chạy khắp nơi để tìm anh ta. Cuối cùng, vào lúc một giờ sáng, ông thấy anh ta đang tán gẫu với bạn bè: «Nhưng anh R..., tôi đợi anh ! - Ồ, ông đợi tôi. Ông có thể còn đợi tôi nữa. Tôi không phải là con ông, ông không phải là ông già tôi, ông đang làm tôi bức mình ! Hãy để tôi sống, tôi về khi tôi muốn. Ông đã đưa cho tôi chìa khóa nhà ông, không phải để tôi có thể về khi nào tôi muốn sao...» Điều đó đòi hỏi một mức độ khoan dung nhất định.

Cái anh chàng này cần là một công việc để trả tiền thuê căn hộ (nếu không anh ta sẽ bắt đầu ăn cắp để trả tiền thuê) và để bận rộn (nếu không anh ta sẽ chỉ ngồi đó và làm những điều ngu ngốc).

Việc đồng ý tiếp đón các chàng trai có thể tiến xa hơn. Tôi gặp một vài giáo viên và họ nói với tôi : «Chúng tôi muốn tiếp đón một chàng trai.» Tôi giao một người cho họ. Họ sống trong một khu phố khá giàu có. Một buổi tối lúc nửa đêm, cả nhóm đến gặp anh chàng. Họ gõ cửa phòng gác chung cư để hỏi số căn hộ. Người gác cổng rất tử tế : vào lúc nửa đêm, bà ấy đã cung cấp thông tin. Nhưng khi mấy gã kia đang ồn ào, bà ấy nổi giận : «Bọn khốn nạn kia !», v.v. Luôn luôn có những cuộc đối thoại nồng nhiệt như vậy với những kẻ lảm chuyện ! Vâng,

mấy anh chàng đi lên, hay đúng hơn là họ xông lên cầu thang... Ngày hôm sau, người gác cổng kể chi tiết cho cặp đôi trẻ nghe về những vị khách đến thăm họ vào ban đêm. Vâng, sáu tháng sau, họ chuyển đi. Họ mua một căn nhà nhỏ ở vùng ngoại ô, nơi họ dễ dàng chào đón nhiều người trẻ... Ban đầu, họ nói với tôi : «Chúng tôi muốn giúp một anh chàng thay đổi cuộc sống». Và rồi, một buổi tối, họ thú nhận với tôi điều này :

«Kể từ khi Tony ở cùng chúng tôi, từng chút một, chúng tôi nhận ra rằng quan điểm của mình đã thay đổi. Lúc đầu anh ấy nghi ngờ chúng tôi, nhưng chúng tôi để anh ấy sống như trước. Anh ấy không bao giờ về nhà trước hai hoặc ba giờ sáng. Chúng tôi thỉnh thoảng gặp nhau vào buổi tối và ngày càng thường xuyên hơn. Một ngày nọ, anh ấy đến cùng cả băng nhóm của mình. Lúc đầu, chúng tôi hơi sợ. Họ rất ồn ào và rắc rối với người gác cổng của chúng tôi bắt đầu. Trong một thời gian rất ngắn, chúng tôi đã chuyển từ «một cặp đôi rất tốt» thành «những người đón tiếp những tên côn đồ trong khu phố.» Sự bình yên trong tâm hồn chúng tôi kết thúc. Sự thoải mái của chúng tôi không còn nữa trước những gì Tony đang trải qua. Chúng tôi nhanh chóng hiểu rằng hơi thở của anh ấy chính là băng đảng của anh ấy. Đó là lý do anh ấy sống và hy vọng. Anh ấy không thể sống thiếu nó. Đó là lý do tại sao chúng tôi

chấp nhận họ vào nhà chúng tôi. Tất nhiên là họ không bao giờ lấy bất cứ thứ gì. Nhưng mỗi lần họ đi qua, lại thấy khắp nơi đầu thuốc lá, đĩa nhạc trầy xước, đồng hồ thất lạc... Trên hết, mỗi lần họ đi qua, lại có điều gì đó mới mẻ trong chúng tôi. Khi quan sát và lắng nghe họ, chúng tôi mới phát hiện ra có bao nhiêu điều tầm thường, vô bổ đang làm lộn xộn cuộc sống của chúng tôi... Chúng tôi không thể sống như trước được nữa.

«Hơn nữa, Tony là người Algeria thông qua cha của anh ấy. Ở đây cũng vậy, một điều gì đó mới mẻ đang bước vào ngôi nhà của chúng tôi. Nỗi đau của chàng trai trẻ này khi đối mặt với hai nền văn minh, tiếng kêu giận dữ của anh ấy đôi khi trước sự bất công liên tục mà anh ấy và hàng triệu người anh em của anh ấy phải chịu đựng, tất cả những điều này không thể khiến chúng tôi thờ ơ. Nếu quan điểm của chúng tôi đã thay đổi, chúng tôi muốn tiến xa hơn. Thế giới này, vẫn chưa được biết đến ngày hôm qua, dần dần bước vào chúng tôi. Chúng tôi đột nhiên cảm thấy cuộc sống của mình đã lâu bị gây mê bằng sự thoải mái và ích kỷ mà chúng tôi thậm chí không ý thức. Đây là những mẩu vụn và phần thừa thãi mà chúng tôi luôn luôn cung cấp cho các nước nghèo đói, khi chúng tôi được yêu cầu. Bây giờ nó đã trở nên không thể tha thứ được. Sau đó, chúng tôi quyết định dành một phần tiền lương của mình để những người

ở Châu Phi có thể sống hãnh diện và tự do bằng cách cung cấp cho họ phương tiện để tự xây dựng những gì sẽ quyết định sự tồn tại của họ trước tiên và hạnh phúc của họ sau đó... Êm đềm ! Không. Hạnh phúc ! Vâng. Bởi vì Tony đã thay đổi cuộc sống của chúng tôi...»

Tôi hầu như không tổ chức họp mặt các gia đình đón tiếp. Nếu họ muốn tìm thấy nhau thì họ sẽ tìm được thôi. Những người cũ thường quay lại thăm gia đình tiếp đón, điều đó rất tốt.

Tôi thường nghe hỏi : «Bạn làm gì với chúng ? Bạn có muốn hòa nhập chúng không ?» Tôi nói : hòa nhập họ vào cái gì ? Trong cái xã hội khốn kiếp này, trong «métro-boulot-dodo» (di chuyển, làm việc, ngủ nghỉ)? Dù sao thì họ cũng không muốn thế. Ít nhất thì họ cũng có được sự tự do này so với chúng ta, những kẻ chấp nhận những công việc ngu ngốc, những kẻ đồng ý sống một cách ngu ngốc, phàn nàn từ sáng đến tối... Họ từ chối. Họ thích sống hết mình trong thiểu số của mình. Bị bỏ mặc, buộc phải tự lo liệu, họ có tính khí rất tự do, họ thuận theo dòng chảy. Họ có lối sống khá hoang dã: họ không biết cách cư xử ở bàn ăn, họ có vẻ rất quê mùa. Nhưng đồng thời, họ có những cử chỉ vô song về sự tự phát, về sự thật. Họ không có thái độ khuôn mẫu, được tô vẽ của chúng ta. Họ tự do.

Điều quan trọng là phải bắt đầu từ tất cả những điều này. Không có vấn đề gì về việc «hòa nhập» chúng. Họ chọn những gì họ muốn. Nếu họ muốn. Bất cứ khi nào họ muốn. Một buổi tối, một anh chàng gọi điện cho tôi: «Tôi đang ở Gare de l'Est, đến ngay nhé.» Cha sẽ nhận ra tôi : Tôi đeo kính đen và đội mũ quả dưa!» Tôi đến đó, tôi nhận ra một anh chàng mà tôi đã có mối quan hệ rất tốt cách đây vài năm và đã ở lại văn phòng hai hoặc ba tháng. Anh ta nói với tôi : «Tôi bị truy nã, đó là lý do tại sao tôi phải trốn. (Lưu ý, để không bị chú ý, anh ấy đã đứng ở đó một chút !) Nhưng tôi muốn gặp cha. Đầu tiên là rất vui, và sau đó là để nói với cha một điều: cha đã đến quá muộn trong cuộc đời tôi ; tôi vẫn tiếp tục phá hỏng mọi thứ. Nhưng thay vì tấn công những bà già, tôi tấn công thẳng ngân hàng.» Tôi thấy đó là một tiến triển về mặt đạo đức đáng kinh ngạc... Nhưng tôi tôn trọng cuộc sống anh ấy. Điều đó rất quan trọng.

VIII - Kỳ nghỉ

«Chúng tôi chán ngấy thứ Bảy và Chủ Nhật rồi. Cha không thể đưa chúng tôi đi đâu đó sao?»

Từ đó, những ngày cuối tuần đi xe tải đã ra đời. Một trong những chuyến đầu tiên đưa chúng tôi đến Deauville vào mùa xuân. Thật là một cuộc phiêu lưu! Khi đám đông di chuyển, tôi muốn nói với bạn rằng nó không thể không bị phát hiện. Tôi vào cửa hàng tạp hóa để mua xúc xích và phô mai ; tôi không có nhiều tiền, nên tôi đã cân nhắc chi tiêu rất kỹ lưỡng... Khi tôi quay lại xe tải, xe đã đầy ắp đồ ăn : mỗi người đều đã chuẩn bị một ít đồ ăn dự trữ, trong khi tôi trả tiền cho bà chủ... Một lát sau, tôi đi mua báo : thì nào ! họ mang về khoảng hai mươi sách khiêu dâm, tạp chí Moto Revue, v.v., mọi thứ họ có thể tìm thấy. Tôi vứt sách đi, chúng tôi ăn hết đồ dùng dự trữ. Tôi hét lên, nhưng không phải để thuyết giáo họ, mà là để nói rằng, «Chúng ta đi chung ; nếu các người cứ tiếp tục như thế này, chúng ta sẽ gặp đủ mọi rắc rối có thể xảy ra !» Họ cũng hiểu được điều đó một chút.

Chúng tôi cũng chơi thể thao. Các môn thể thao bạo lực giải phóng sự hung hăng : ví dụ như đua xe mô tô địa hình.

Và âm nhạc. Một ngày nọ, một anh chàng đến gặp tôi: «Cha biết không, ừm, các bạn tôi ở tù lần thứ hai... - Tại sao vậy ? - Ờ, họ ăn cắp để có một dàn nhạc...» Vì vậy, khi băng đó ra khỏi tù Fleury, tôi đã đợi họ và tặng họ một bộ trống nhỏ ; những người trong khu phố đã trả tiền mua một chiếc ampli ; và những anh chàng làm việc để có phần còn lại.

À ! và sau đó là các trại tuyết. Hầu hết mọi người chưa bao giờ nhìn thấy núi hoặc tuyết. Một trong những chàng trai cứng rắn trong đội, mười lăm tuổi, chưa bao giờ rời khỏi Paris, nói với tôi : «Cha biết đấy, khi nhìn thấy điều đó, ta không thể giống như trước nữa...» Mọi người đều có quyền được hưởng thiên nhiên, được im lặng và được nghỉ mát.

Babar, cao 1,53m, nặng 83kg, đã đến trại tuyết lần trước để giảm cân. Đó là lý do tại sao anh đảm nhận vai trò đầu bếp, điều này cho phép anh ăn sáu trong số mười hai phần ăn. Đây quả là một hoạt động quan hệ công chúng tuyệt vời. Từ năm mười tuổi, cậu bé đã quanh quẩn ở Pigalle và rất hiểu cuộc sống đường phố. Anh ấy có kỹ thuật treo bóng đặc biệt tốt. Người ta chưa bao giờ nhìn thấy anh ta trên sườn núi. Anh ấy mất nhiều thời gian để sửa ván trượt đến nỗi tôi phải nói với anh ấy : «Được thôi, anh sẽ đến sau !» Anh ấy

không bao giờ tham gia cùng chúng tôi. Mặt khác, anh ấy đã phát minh ra điều này : anh ấy cao hai mét, ngã xuống và hét lên những tiếng thét xé nát tâm hồn ; luôn có một số người đáng yêu lao về phía anh ấy, nghĩ rằng anh ấy đã gãy ít nhất hai hoặc ba chân. Họ đang giúp anh ấy đứng dậy và sau đó anh ấy, bằng giọng nói rên rỉ: «Tôi đang lạnh cóng, bạn không thể mua cho tôi một ly sô cô la sao ?» Đến trưa, anh ấy đã uống hết hai mươi lăm ly sô cô la. Và chính anh ấy đã giới thiệu tôi với bà chủ : «Simone, tôi giới thiệu cha Guy với bà; cha là một linh mục lưu manh, đúng vậy, cha là người chăm sóc chúng tôi.» Thật ngẫu nhiên, đó là quán bar khá nhất nhất khu nghỉ dưỡng. May mắn thay, Simone đã giảm giá cho chúng tôi năm mươi phần trăm... Nhưng trên hết, Simone có con mắt tinh tường về thế giới của những người trẻ tuổi. Phản ứng của mọi người là chúng tôi quay lại khu vực này hàng năm vì Simone ở đó.

Trong nhiều năm, chúng tôi đã đến các nước Ả Rập vào mùa hè. Đầu tiên là vì bốn mươi lăm phần trăm người trẻ là người Ả Rập, và sau đó chi phí cũng không quá đắt ; nhất là ở đó có ánh nắng mặt trời và bạn có thể ngủ ở bất cứ đâu. Bây giờ, vào mùa hè, đó là nông trại Provençal của chúng tôi. Nhưng Maroc đã gây ấn tượng rất lớn với chúng tôi. Tôi có một ký ức ấn tượng về đất nước này : chúng tôi ngủ trên một cánh đồng ;

buổi sáng, chúng tôi thấy một nông dân đến, trên khay có mang theo sữa cừu và bánh. Quà tặng chào mừng tuyệt vời ! Phép lạ của lòng hiếu khách ! Những chàng trai không quên so sánh cử chỉ này, được lặp lại ở mỗi điểm dừng chân tại vùng nông thôn, với cách người Pháp đón tiếp người Ả Rập vào thế kỷ 19...

Maroc, một vùng đất chào đón nhưng cũng đầy rẫy ma túy và mại dâm. Ngay khi vượt qua biên giới, hàng chục thanh niên tụ tập quanh xe tải để cung cấp kif hoặc hash; ở khắp mọi nơi, trong thị trấn hay trên núi, chúng ta đều sẽ được cung cấp một ít. Các chàng trai của chúng tôi mua rất ít ; ma túy của họ là bạo lực hoặc trộm cắp... Nhiều thanh niên châu Âu (thường rất trẻ : mười lăm, mười sáu tuổi) cũng đến đó để sử dụng ma túy. Còn về nạn mại dâm vị thành niên thì nó xảy ra ở khắp mọi nơi; người châu Âu thường gặp họ trên bãi biển. Tất cả những điều này song hành với đói nghèo : ở khu phố cổ Fez, tôi thấy trẻ em từ sáu đến tám tuổi làm việc mười đến mười hai giờ một ngày, trong một xưởng gần như dưới lòng đất, để làm ra những đồ vật nhỏ bằng da, hoặc được kéo bằng guồng quay thời tiền sử mà họ không biết mệt mỏi vận hành bằng đôi chân nhỏ, mảnh khảnh của mình. Với tôi, chiếc ví nhỏ mua với giá hai dirham sẽ luôn có mùi mồ hôi của đứa trẻ, trong căn phòng thiếu không khí, thiếu ánh sáng đó, không ngừng

dùng ngón tay cái để ghép hai miếng da lại với nhau...

Nhưng chúng ta hãy quay lại với đàn cừu của chúng ta. Đàn cừu của chúng tôi là đàn cừu được mua vào tháng 6 năm 1972 tại Haute Provence, ở lối vào hẻm núi Verdon, ở độ cao 852 mét và... cách Paris 880 km.

Căn lều mục nát đến mức khi bạn hắt hơi, cửa chớp sẽ tự động mở ra. Một trong những anh chàng ở Paris có chuyên môn là đá đổ cửa ; ở đó anh ta tức giận không có cửa ! Anh ta ở lại đó ba tháng; Khi tôi quay lại, anh ấy nói với tôi : «Hãy nhìn những cánh cửa chết tiệt mà tôi đã làm này và cố gắng đừng chạm chân vào chúng nhé !»

Những tấm lưới chắn đã bị gỡ bỏ : điều này gọi lại những ký ức tồi tệ cho nhiều người. Giếng đã được làm sạch : ngôi nhà đã bị bỏ hoang trong ba thế hệ, và ba thế hệ phân phải được loại bỏ để có nước trở lại. Đối với người dân Paris, bạn biết đấy, đây là một món hời, nước không có mùi thuốc tẩy ! Về phần mái nhà, Jacky là thợ lợp mái. Bạn phải nhìn thấy những anh chàng đang quanh quẩn ở Paris để làm việc : khi họ có chung một dự án, họ có khả năng làm việc rất chăm chỉ.

Lúc đầu, những người nông dân địa phương (làng cách đó hai km, an toàn hơn) rất nghi ngờ. Và rồi một

mùa hè nọ có những cơn bão lớn và toàn bộ nhóm đã vội vã ra ngoài để giúp thu hoạch mùa màng. Một lần khác, người làm bánh mì bị bệnh, hai anh chàng đến lúc hai giờ sáng trong ba tuần để làm bột. Đây là những cử chỉ mà chúng ta không quên. Và những mối quan hệ mới đã được thiết lập với các nông dân.

Sau thánh lễ tôi vừa dâng ở đó, một bà lão hỏi tôi có thể tham gia vào đoàn rước lễ Thánh Christopher vào Chủ Nhật cuối cùng của tháng 7 không. Các chàng trai nói với tôi : «Sẽ thật tuyệt nếu được tham gia cuộc diễu hành của họ !» Và buổi chiều trước bữa lễ, cả nhóm đi ra làng. Tôi lục tung phòng thánh để tìm đồ trang trí ; khi tôi ra ngoài, tôi thấy một cảnh tượng khác thường: trong máng nước của thành phố, Thánh Giuse đang bơi giữa hai dòng nước, trong khi chân của Thánh Phêrô nổi lên, bên cạnh đầu của Chúa Hải Đồng Giêsu. Và tôi nghe thấy đoạn hội thoại khác thường này : «Hãy đưa cho tôi người có râu (Thánh Anthony). - Đưa cho tôi cô bé dễ thương này để tôi có thể chải lông cho cô ấy (Thánh Têrêsa). - Hãy quên đi vị sư già (một vị thánh mà tôi quên tên)...»

Ngày hôm sau, đoàn rước trải dài dọc theo các cánh đồng, trong mùi hương hoa oải hương : những người lớn tuổi đi trước, cây thánh giá được một người chưa

rửa tội vung cao, hương được một người Hồi giáo vui vẻ vung vẩy, Sách thánh được một người Do Thái mang theo ; tất cả những người trẻ trong làng ở phía sau. Tôi chưa bao giờ nghĩ rằng một vị thánh bị xóa khỏi lịch La Mã lại có thể tạo ra những mối liên hệ như vậy.

Có rất nhiều động vật trên trang trại. Bao gồm sáu chú chó khôn ngoan : Prince, César, Pipeau, Grabat, Vagabond và Vagabond 2. Và Biquette, chú dê đã cho chúng tôi ba chú dê con ; dê mẹ đã mất rồi, nhưng bà ấy từng là linh vật của chúng tôi, luôn theo chúng tôi đi khắp mọi nơi. Tôi thậm chí còn phải kể một giai thoại về bà ấy: mỗi lần chúng tôi xuống Provence, chúng tôi dừng lại nhà Gigi. Gigi là một người phụ nữ phi thường, bà điều hành một nhà hàng dành cho tài xế xe tải ở miền Nam nước Pháp. Chúng tôi luôn dừng lại vì Gigi chào đón các chàng trai bằng sự chu đáo và khéo léo tuyệt vời. Và các chàng trai luôn thực sự vui mừng khi gặp lại bà ấy. Lần này, họ mang theo Biquette. Cô ta trèo lên bàn của tài xế xe tải và bắt đầu ị vào đĩa của anh ta. Và anh chàng kia thấy tình hình tệ hơn nên chỉ yêu cầu một thực đơn khác.

Một cặp vợ chồng trẻ là cư dân thường trú tại nông trại. Tôi gặp họ vào năm 71 trên đường phố Maroc. Hai người cộng lại họ chưa đầy bốn mươi bốn tuổi. Michel

biết cách làm mọi việc và thậm chí có thể hét rất to khi cần thiết. Annie ở đó, luôn ở đó, chăm chú, im lặng, lắng nghe và... cô ấy nấu ăn rất tuyệt vời.

«Chúng tôi không phải là nông dân, nhưng cảm giác thật tuyệt khi tất cả đều mới nơi đây !» Johnny nói, đấm ngực mạnh mẽ. «Mới tinh» chắc hẳn có nghĩa là thế này :

Cuối cùng tôi có thể suy nghĩ, khi cura thân cây chết tiệt này,

xa những kẻ mờ ám với những âm mưu nguy hiểm,
quán rượu mở cửa đến ba giờ sáng cho trẻ em,
cũng như chúng ta,

những cảnh sát luôn đuổi theo chúng tôi vì chúng tôi làm phiền họ,

những người nhìn chúng tôi như những con thú hoang,
những mong muốn mà tôi ước được vào đâm vào thịt
xông khói của họ,

của những người già la hét khi họ trở về nhà đêm khuya, người nông nặc mùi rượu,

của cái xã hội chết tiệt này nơi tôi cảm thấy tồi tệ và sợ hãi,

của tất cả những người chăm sóc chúng ta và vứt bỏ chúng ta ngày hôm sau
giống như vứt vỏ chuối,

của tiền chảy và tăng lên trong cùng một túi,
của mười hai mét vuông nơi bốn chúng tôi đã sống
trong mười sáu năm...

IX - Việc làm

Sau bảy năm kinh nghiệm, tôi nhận thấy rằng những chàng trai mới đi làm gần như luôn chọn những công việc lang thang : tài xế giao hàng, tài xế xe tải, chuyển phát nhanh... Ở Paris, họ tìm kiếm rất nhiều công việc chuyển phát nhanh : rất mệt mỏi, ồn ào, có nguy cơ tai nạn, nhưng họ thích công việc này. Nó cho phép họ di chuyển sang phải và trái, và sau đó cõ máy, xe gắn máy, mang lại cho họ ấn tượng nhất định về sức mạnh và sự tự do. Biển báo dừng, đèn đỏ, họ không biết, thành phố là của họ... Trên hết, họ (họ có ấn tượng là mình) độc lập : không có ông chủ hay quản đốc nào đè lên lưng, họ tự sắp xếp thời gian theo ý muốn.

Tôi hầu như không biết ai đã từng đến nhà máy. Họ không có khả năng thực hiện công việc lặp đi lặp lại và được trả lương thấp, và trên hết là không thể chịu đựng được hệ thống phân cấp, giám sát và mệnh lệnh. Một số ít người cố gắng làm việc trong các nhà máy nhỏ đã bỏ cuộc ngay khi nghĩ đến ông chủ nhỏ nhất. Họ nói, «Tên này không phải là cha tôi, không phải mẹ tôi, hay bất kỳ ai...» Và họ bỏ đi ngay lập tức, thậm chí không được trả một đồng nào. Hoặc họ đến đó theo nhóm năm hoặc sáu người vào cuối tháng, đe dọa ông chủ. Có nhiều lần, tôi phải can thiệp để tránh những vấn đề nghiêm trọng.

Hơn nữa, họ không bao giờ biết chính xác quyền lợi của mình, không có khái niệm về luật lao động. Họ rất dễ bị lừa. Nhưng khi họ cảm thấy như bị một gã nào đó lừa, ngay lập tức một cú đấm vào mặt, một chiếc xe bị đập nát, v.v. Thật không dễ làm cho họ hiểu rằng không phải lúc nào đây cũng là cách tốt nhất để giải quyết vấn đề của họ.

Lúc đầu, với tư cách là một linh mục, tôi đã đích thân can thiệp vào việc tuyển dụng. Và các ông chủ : «Không sao cha, hãy mang đứa con trai bé bỏng của cha đến !» Đôi khi cũng có những điều bất ngờ. Một ngày nọ, tôi gọi điện đến một nhà hàng : «Tất nhiên rồi, cha ơi, hãy đến !» Tôi đến bằng chiếc xe 500 của mình, tôi đỗ xe ở mép vỉa hè. Một gã đàn ông trong chiếc xe hơi mạnh mẽ đi tới và ra hiệu cho tôi tránh đường ; tôi không có ý xấu đâu, tôi đỗ chiếc Honda của mình trên vỉa hè và bước vào nhà hàng. Tôi hỏi ông chủ, tôi nghe thấy một giọng nói phía sau tôi : «Anh muốn gì ở ông chủ ?» Đó là anh chàng to con trong xe. Tôi nói, «Là vì công việc,» và anh ta trả lời, «Chúng tôi không cần những người như anh ở đây !» Buổi tiếp tân này thực sự làm tôi tức giận, vì vậy tôi nói với anh ta : «Tôi sẽ không ăn nơi tiệm của những người như anh, bởi vì tôi thực sự không thích anh...» Sau đó, tôi nói với anh ta rằng cha Gilbert chính là tôi. Tôi nghĩ anh chàng đó sắp

bị đột quy.

Một lần khác, tôi đến một nhà máy với một anh chàng hai mươi lăm tuổi đã từng ngồi tù khá nhiều năm. Anh ấy trông khá ổn : tóc ngắn, mặc bộ đồ xám ; tôi tóc dài, mặc áo khoác da. Ông chủ đã để chúng tôi chờ rất lâu, sau đó ông đến và chạy vội về phía anh chàng: «Cha ơi, con xin lỗi...» Rồi anh chàng : «Không, vị linh mục là người kẻ bên !» Nhưng rồi ông chủ đó cười, mọi việc diễn ra tốt đẹp và chúng tôi đã có được việc làm.

Về lý lịch, đôi khi có những ông chủ nói : «Tôi không quan tâm nếu anh ta là một kẻ phạm pháp, tôi sẽ mượn anh ta !» Nhưng điều đó rất hiếm. Người khác trách móc tôi : «Cha không nói với tôi, cha lừa dối tôi !» Giải pháp tốt nhất là, khi ta tin tưởng, có thể giải thích với ông chủ những gì đã xảy ra khi có mặt anh chàng đó, và nếu anh ta muốn. Và cho những người lao động khác biết. Nhưng điều này không phải lúc nào cũng khả thi. Vì vậy, anh chàng phải tự giải quyết. Mặt khác, điều đó phải xảy ra một ngày nào đó : không phải lúc nào cũng có chúng tôi đưa đến. Đó là lý do tại sao, ngày càng nhiều, tôi đảm bảo rằng họ tự xoay sở được. Họ phải tự rèn vũ khí của mình.

Chúng tôi cũng tình cờ gặp những ông chủ phi thường. Ví dụ, Jean điều hành một nhà máy nhựa. Ông đã gặp rất nhiều khó khăn trong thời thơ ấu, ông biết việc tự mình xoay xở khó khăn như thế nào. Vì vậy, một ngày nọ, anh ta đăng một quảng cáo trên tờ France-Soir : «Tìm kiếm những người trẻ tuổi từ mười sáu đến mười tám tuổi, những người đã ngồi tù ít nhất một năm.» Sáng hôm sau, năm mươi đứa trẻ đã đến để xem ông chủ này như thế nào, để xem ông ta có nói đùa hay không. Và ông ấy đã nhận hai người đầu tiên. Một trong số hai người đã ở đó ba năm nay và điều đó thực sự giúp anh ta vượt qua khó khăn.

Nhưng điều tôi không thể chịu đựng được là kiểu ông chủ theo đạo Thiên Chúa dám nói với tôi : «Tôi không quan tâm anh chàng đó có bị khó khăn hay không; điều quan trọng ở đây là năng suất !» Như người khác đã nói: con người được tạo ra để làm việc hay công việc phục vụ con người ?

Cùng với công việc, điều quan trọng nữa khi một chàng trai ra khỏi tù là nhà ở. Thông thường, họ tìm chỗ ở chung với nhiều người. Vẫn là hiện tượng băng đảng. Đây mới là gia đình thực sự của họ. Và rồi đến cuộc gặp gỡ với một cô gái và sự chia ly với nhóm. Yêu một cô gái là điều tuyệt vời đối với họ. Trước đây,

xin lỗi các cô gái, nhưng đó chỉ là âm đạo thôi. Những gã sống trong băng đảng là những gã đàn ông coi con gái chỉ là đối tượng để quan hệ tình dục, chúng gọi đó là «gác xếp tình trùng»... Và thậm chí ngay cả những trải nghiệm đầu tiên của chúng cũng thường là bị hiếp dâm tập thể : năm, sáu hoặc bảy lần, chúng chuốc cho một cô gái uống rượu rồi đè lên người cô ấy. Hoặc một chàng trai tặng một cô gái cho bạn mình : một món quà hoàng tử ! Nhưng cô gái bị khinh miệt sâu sắc, cô là một con điếm...

Về vấn đề này, tôi muốn kể câu chuyện của Nathalie. Một cô gái đã bị hiếp dâm tập thể. Cô ấy đến gặp tôi : cô ấy không muốn đưa trẻ, nhưng cô ấy cũng không muốn phá thai. Tôi đã hứa với cô ấy rằng chúng tôi sẽ thu xếp để nuôi đứa bé ấy. Nathalie được chào đời, mẹ bé đã mang bé đến cho tôi trong bộ quần áo quần tã. Một số người bạn của tôi không thể có con nên họ giữ đứa bé lại rồi nhận nuôi. Mẹ anh đã kết hôn và bà có những đứa con mà bà mong muốn. Tôi dành tặng câu chuyện này cho những người ủng hộ mạnh mẽ việc phá thai và những người quyết tâm bảo vệ mạng sống bằng mọi giá. Câu chuyện đó như là dấu hiệu của hy vọng đối với tôi.

Từ khoảnh khắc một người bộc lộ bản thân qua việc được lắng nghe, tôn trọng và quý trọng, thái độ của anh ta đối với người khác, đặc biệt là phụ nữ, sẽ thay đổi. Một gã đã từng nói với tôi, «Chính nhờ cha mà tôi không cưỡng hiếp con gái nữa ; vì cha biết tôi, cha quan tâm đến tôi, và tôi nhận ra rằng con gái cũng là con người giống như tôi.» Gã này, tôi nhớ, anh ta đã ở lại văn phòng ba tháng. Anh ta là một chàng đẹp trai, rất điển hình, nhưng bản thủ, kinh tởm và luôn có tâm lý tự tử mà họ thường có. Rồi anh ấy ra đi. Và rồi một đêm, lúc ba giờ sáng, anh ấy gọi cho tôi : «Này, phiền quá, tôi có một nốt mụn trên mũi...» Tôi nói với anh ấy: «Anh làm tôi điên mất ! Bây giờ là ba giờ sáng và anh đánh thức tôi dậy để nói với tôi điều này !» Nhưng đột nhiên, tôi tự nhủ : mình là đồ ngốc ! Cuối cùng thì anh chàng này cũng yêu bản thân mình, anh ấy quan tâm đến khuôn mặt của mình, anh ấy nhìn vào chính mình, anh ấy muốn mình đẹp trai, điều đó thật tuyệt vời !

Khi họ yêu một cô gái, họ sống với nhau một cách tự nhiên. Không phải lúc nào mọi việc cũng dễ dàng với người phụ nữ. Bởi vì anh chàng đó có cuộc sống rất cô đơn và khó khăn ; và sau đó luôn có bạn bè. Và, các bạn của tôi ơi, đó là điều mà phụ nữ thường gặp khó khăn khi phải chịu đựng. Bởi vì họ có thể xuất hiện bất cứ lúc nào, xem như nhà của họ và anh chàng để lại mọi

thứ cho họ. Có lần, có một anh chàng đang ân ái với vợ mình thì một người bạn ở dưới lầu huýt sáo : hop ! ngay lập tức anh chàng bỏ đi tìm bạn mình... Đây là lý do tại sao hầu hết đàn ông có xu hướng kết hôn với những cô gái có cùng hoàn cảnh với mình. Các cô này dễ hiểu họ hơn.

Kết hôn. Các chàng trai luôn yêu cầu tôi làm lễ cưới cho họ «trong nhà thờ». Không dễ : về nguyên tắc, bạn cần có giấy tờ, thủ tục, một cuộc điều tra... Người ta sẽ không chấp nhận tất cả những điều đó ở một giáo xứ bình thường. Nhưng bất cứ khi nào có thể, khi ít nhất một trong hai người được rửa tội, tôi đều làm điều đó. Bởi vì tôi cảm thấy rằng họ yêu cầu điều này không phải để làm vui lòng tôi hay như một hình thức, mà là vì tình bạn đã gắn kết chúng tôi trong nhiều năm. Và sau đó vì điều đó thực sự có giá trị đối với họ. Đám cưới ở tòa thị chính là một vấn đề hành chính, lạnh lẽo, khô hanh và vội vã... Một buổi lễ ở nhà thờ thì nghiêm túc, trang trọng, có giá trị, nó nâng cao sự gắn kết của họ. Và vì chúng chưa bao giờ được ai coi trọng...

Tất nhiên, họ theo truyền thống trong cách thể hiện tôn giáo của họ ; họ muốn mọi việc được thực hiện giống như thời cha mẹ họ. Họ chắc chắn sẽ rất cảm kích Đức Cha Lefebvre ! Vì vậy, tôi cố gắng hết sức :

không phải bằng tiếng Latin, nhưng mọi thứ cần thiết. Và lễ rửa tội cho con cái của họ cũng vậy. Và mỗi lần như vậy, tất cả bạn bè, toàn đội, toàn cộng đoàn đều ở đó cùng họ.

X - Nhà giáo dục và linh mục

Với tôi, có vẻ những anh chàng coi chúng tôi trên hết là những con người sống chung với những con người khác. Mỗi quan hệ chủ yếu ở đây không phải là mối quan hệ giữa người giáo dục / người được giáo dục. Trên hết, chúng ta là những người biết lắng nghe. Và đó là những người đàn ông và phụ nữ đầu tiên mà họ thực sự gặp, những người mà họ có thể trò chuyện thoải mái và chia sẻ mọi điều.

Tôi nói «chúng tôi» vì nhóm thường trực của chúng tôi bao gồm ba nam và một nữ : Véronique, Hubert, Eddy và tôi. Chúng tôi làm việc với mười hai nhà giáo dục khác, những người được một hiệp hội phòng ngừa phi tôn giáo thành lập cách đây mười lăm năm tuyển dụng như chúng tôi. Chúng tôi là «những nhà giáo dục chuyên nghiệp» và chúng tôi cảm thấy rất đoàn kết với những thành viên khác trong nghề.

Chúng tôi chăm sóc một trăm năm mươi thanh thiếu niên, một trăm ba mươi bé trai và hai mươi bé gái. Đây là sức chứa tối đa. Chúng tôi biết rõ nguồn gốc của họ vì chúng tôi có chung một câu chuyện (và những câu chuyện !). Đây không phải là công việc tạm thời. Đây là lý do tại sao chúng tôi là nhân viên toàn thời gian ;

chúng tôi đã cố gắng tìm một công việc bán thời gian vừa chăm chỉ vừa gần gũi với mọi người, nhưng điều đó là không thể : bạn không thể làm cả hai việc cùng một lúc. Sự hiện diện này đòi hỏi sự sẵn sàng cao. Mặt khác, các tình nguyện viên Bernadette và Michel đến giúp chúng tôi tổ chức trại hè hoặc ở lại khu vực lân cận một thời gian.

Công việc chính là đi bộ trên phố, không ngừng giao du với những người trẻ tuổi tụ tập xung quanh, thuần hóa họ và để họ thuần hóa mình. Đi bộ trên phố, các con phố, trong quán bar, những nơi tụ tập đông người, để sống cùng họ. Một trong những con phố của chúng tôi là phố Edouard-Pailleron nổi tiếng, phố của C.E.S. đã cháy rụi chỉ trong vài phút vào ngày 6 tháng 2 năm 1973. Hai học sinh đã đốt nó vào lúc chín giờ tối. Những học sinh lớp chuyển tiếp, bị nhốt trong một góc của trường, họ đã chán ngấy... Họ đã ra hầu tòa. Nhưng rất khó để đổ lỗi cho thủ phạm thực sự : những người đã xây dựng nên CES này. với những vật liệu dễ cháy đến mức cháy rụi chỉ trong bốn phút ! Nó làm tôi nhớ đến ngân hàng tôi đã đến cách đây một thời gian. Giám đốc nói với tôi: «Cha biết không, tiền ở đây được đầu tư rất tốt, mọi thứ đều chống cháy !» Đừng lo, tôi không đến đó để gửi tiền, nhưng mà... Ngân hàng thì chống cháy, còn trường học thì không ! Tiền thì không thể cháy được, học sinh

thì có thể ! Đây chính là yếu tố đánh giá một xã hội.

«Còn vị linh mục trong đó thì sao ?» tôi thường được hỏi.

Tôi nghĩ đây là cách tệ nhất để đặt câu hỏi. Chúng ta không nên tự hỏi : «Tôi là ai, chúng ta là ai, là Kitô hữu hay linh mục, lạc lõng giữa thành phố khổng lồ này giữa những người trẻ trên phố ?», mà là : «Họ là ai ?» Họ trải nghiệm những gì, khát vọng của họ là gì và họ cho chúng ta thấy điều gì ?»

Tám mươi phần trăm trong số họ không được rửa tội. Một nửa có nguồn gốc Hồi giáo. Phần lớn là người vô thần. Thượng Đế hoàn toàn nằm ngoài sự quan tâm của họ : «Ngài không thể tồn tại ! - Chúa yêu thương bạn là một trò đùa ! - Chúa Cha của cha, xin đừng bao giờ nói với tôi về chuyện đó ; cha tôi đã bỏ rơi tôi, cha hiểu không !... »Ồ ! vâng, tôi hiểu, và đường phố dạy chúng ta điều này mỗi ngày : chừng nào một người chưa thực sự được yêu trong đời, bằng một tình yêu đích thực và tự do, thì người đó không thể biết đến Chúa.

«Cha có làm tình không ?» Đây luôn là câu hỏi mà các chàng trai tiếp cận chức linh mục của tôi : đối với họ, thật không thể tưởng tượng được rằng một người đàn ông không có quan hệ tình dục. Tôi nói với họ rằng

Giáo hội áp đặt chế độ độc thân cho tôi và tôi đã chấp nhận điều đó. Họ đặt những câu hỏi đến giới hạn của sự kiên nhẫn của tôi, vì vậy tôi đáp trả : «Bạn, nếu bạn không xa lạ với trò nhảy thỏ và nhào lộn kiểu Nga, tôi sống khác ; tôi tôn trọng những gì bạn đang trải qua, tôi mong bạn cũng làm như vậy với tôi.» Và tôi cắt ngắn. Thường thì một anh chàng mới tới hỏi tôi câu hỏi này trước mặt một anh chàng cũ, và anh chàng cũ sẽ trả lời: «Bây giờ là ba giờ sáng, Guy đang nghe những lời nhảm nhí của bạn. Nếu cha chọn sống như thế này, thì đó là vì bạn, và vì rất nhiều người khác. Vì vậy, nói chuyện khác đi !» Tôi nghĩ rằng sự độc thân của tôi không bao giờ được bảo vệ tốt hơn bởi những người khác, vì họ và giữa họ mà tôi sống đời độc thân. Đây thực sự là một lời kêu gọi trong một lời kêu gọi khác, đó là lời kêu gọi của chức tư tế, và tôi nghĩ rằng việc tách biệt hai điều này ra khỏi nhau là điều cấp thiết ; điều này sẽ khôi phục lại giá trị vô giá mà sự độc thân tự do đã luôn có trong Giáo hội.

Tôi nhận thấy rằng những người trẻ trên phố rất nhạy cảm với lời chứng về lòng trung thành trong cuộc sống. Đối mặt với sự thiếu hụt tình cảm nghiêm trọng mà hầu như tất cả họ đã trải qua, họ đều nhìn xung quanh để tìm những người yêu thương nhau, những người không sợ đánh cược tất cả để trung thành với một lời nói nào đó.

Một buổi tối, khi trở về nhà sau một ngày mệt mỏi, tôi đột nhiên nghe được lời nhận xét này từ một anh chàng: «Bạn thật may mắn khi có thể cống hiến cuộc đời mình để phục vụ ai đó.» Đây là một người mà anh không thể nói tên, nhưng anh đã cảm nhận được thông qua món quà là một cuộc sống.

Về phần tôi, tôi cảm thấy mình là một linh mục trong Giáo hội. Tôi thấy mọi thứ cần phải thay đổi, tôi hiểu rằng một số người muốn thực hiện từ bên ngoài, nhưng tôi đã chọn thực hiện từ bên trong. Tôi là thành viên của một nhóm linh mục mà tôi rất hòa thuận (tốt hơn nhiều so với khi tôi sống với họ và các anh chàng đến gõ cửa lúc ba giờ sáng !). Tôi là đại biểu của «hội đồng linh mục». Tôi luôn giữ mối liên hệ của mình với giám mục : mỗi Thứ Năm Tuần Thánh, tôi đến Nhà thờ Đức Bà Paris để cảm nhận và thể hiện sự kết hợp này một cách thực tế. Buổi tối trước khi đi ngủ, tôi đọc kinh sách phụng vụ : có một số thánh vịnh tuyệt vời, và đó là cách tôi khám phá lại toàn thể Giáo hội. Nhưng tôi hoàn toàn từ chối làm chứng cứ ngoại phạm cho lương tâm công giáo trong sáng đối với những thanh thiếu niên phạm pháp. Gần đây ở Brest, một nữ tu đã chúc mừng tôi : «Cha ơi, những gì cha đang làm với những người trẻ này thật tuyệt vời !» Tôi bảo Sơ, «Sơ nói nhảm ! Tôi làm việc một cách trung thực ; tôi không muốn trở

thành chuyên gia được mọi người ngưỡng mộ.»

Trong mọi trường hợp, đối với những chàng trai, Giáo hội rất đơn giản : trước hết là những chiếc ống tiền cúng dường để trộm cắp. Và nơi đây tôi phải nói họ có một cách kỳ lạ để đánh giá cuộc khủng hoảng của Giáo hội đối với họ, đó là việc ngày càng ít tiền trong ống cúng dường. Do đó, có suy nghĩ này từ một anh chàng: «Lần sau cùng tôi làm móc ống cúng dường Thánh Giuse, chỉ có hai mươi xu ! Giáo hội thực sự đang gặp rắc rối..» Đối với họ, Giáo hội cơ bản là các linh mục và nữ tu. Và rồi không còn vấn đề gì nữa : Giáo hội giàu có và đứng về phía người giàu. Bằng chứng là các linh mục luôn cho họ tiền : tôi biết một anh chàng kiếm được khoảng một nghìn năm trăm quan mỗi tháng chỉ bằng cách đến thăm các nhà xứ. Đây là điều tệ hại nhất bạn có thể làm : bố thí khuyến khích việc ăn xin, và đè bẹp họ hơn nữa. Phúc Âm nói về việc chia sẻ chứ không phải là bố thí.

Khi tôi rao giảng ở nhà thờ, thường có những anh chàng đến nghe tôi giảng. Phản ứng của họ giống như: «Người ta không bao giờ thấy những người hư mất trong nhà thờ !» Họ luôn bỏ đi sau bài giảng : «Phần còn lại không phải tiếng Pháp !» (Đúng vậy, nhưng là một loại rất đặc biệt, không phải ngôn ngữ của mọi người...) Và

thường xuyên có nhận xét này : «Mọi người nhìn chúng tôi như những con thú hoang.»

Một ngày Chủ Nhật, một trong số họ ngồi xuống cạnh một người phụ nữ, người này lập tức giật lấy túi của bà ta và ôm chặt : «Bà già ơi, tôi không đến để lấy cắp tiền của bà, mà đến để nghe người bạn linh mục của tôi !» Và bà cụ, thay đổi ý định, cố gắng, vào khoảnh khắc trao bình an, đưa tay ra cho chàng trai, anh ta sững sốt khi thấy có người chìa tay ra sau màn giới thiệu như vậy.

Lúc đầu, khi tôi rao giảng, tôi chấp nhận rằng mọi người sẽ tặng tôi tiền sau thánh lễ. Nhưng một ngày nọ, khi tôi đang ra ngoài trò chuyện với một số người, một anh chàng đến gần tôi và nói : «Mọi người vẫn chưa sờ mông cha sao ?» Tôi hiểu ý anh ấy muốn nói : không phải vì chúng tôi mà những người này cho cha tiền, mà là vì cha, vì «những việc tốt» mà họ nhét tiền vào túi cha. Bây giờ tôi từ chối sự an toàn của lương tâm, tôi không còn chấp nhận tiền bạc liên quan đến lời Chúa nữa.

Nhiều lần, tôi có cơ hội cử hành Bí tích Thánh Thể trong chuyến đi chơi cuối tuần. Tôi nghĩ sẽ tốt hơn nếu cử hành lễ Chúa ở một căn phòng nào đó, thay vì để mọi người vội vã quay trở lại nhà thờ làng, nơi họ sẽ gây ra

sự hoảng loạn. Trong những trường hợp này, họ đến ngồi cùng tôi quanh bàn và tôi tin rằng họ có thái độ cầu nguyện thực sự. Đầu tiên là sự im lặng thực sự; rồi, vào thời điểm của Phúc Âm, đặc biệt là những lời bình luận hoa mỹ, tự phát tuôn ra về Maria Mađalêna hoặc Người Samari nhân lành. Sau một trong những «lễ» như vậy, một người trong số họ đã nói với một người bạn, khi tôi vừa đến : «Sau đó, tôi cảm thấy mới mẻ, hoàn toàn mới mẻ». Tôi sẽ không bao giờ quên giọng nói chân thật không thể diễn tả được của Đấng đã dạy tôi, ngày hôm đó, rằng «những đứa trẻ» hiểu biết nhiều đến thế nào...

Chỉ những ai thực sự chia sẻ cuộc sống mới hiểu theo bản năng Bí tích Thánh Thể là gì : sự chia sẻ tình yêu. Đã bao nhiêu lần tôi nghe một trong hai người, những người sống như những kẻ bị xã hội ruồng bỏ, chìm đắm trong đau khổ của chính mình, nói với tôi : «Thưa cha, hãy chăm sóc đứa bé này, nó còn lạc lõng hơn cả tôi...» Chỉ có người nghèo mới thực sự biết chia sẻ. Chỉ có họ một ngày kia mới có thể tiếp cận được Bí tích Thánh Thể đích thực.

Về phần chúng ta, những người giàu có trên trái đất, chúng ta đã nắm giữ sứ điệp của Chúa Kitô và chúng ta tiêu thụ nó bằng cách bóp méo nó, vui vẻ và bình thản trước những người đang đói khát công lý và tình yêu

đang đứng ngoài cửa.

Linh mục ở giữa họ, với họ, linh mục hoang dã không có cộng đồng Kitô giáo, nhưng được Giáo hội sai đi, hành động nhân danh Giáo hội và hiệp nhất với Giáo hội, một con người đầy mâu thuẫn, hoàn toàn dấn thân vào cuộc đấu tranh xã hội và chính trị, biết cách can thiệp khi cần thiết, một linh mục cho những người dân không mong đợi điều đó, tôi muốn trở thành, cùng với các đồng đội của mình, một chứng nhân của công lý và tình yêu. Với tất cả những người có thiện chí đã hiểu rằng những người trẻ này, những người mà chúng ta đã từ chối, cần có một cái nhìn chân thành của một người anh em để sống ngay thẳng và tự do. Đây chính là ý nghĩa của việc sống thiên chức linh mục của mình trong lòng Giáo hội.

XI - Cuộc Tử Nạn Và Sự Phục Sinh

Mùi hôi thối thật khó chịu ngay từ lúc tôi bước vào tòa nhà. Thi thể đang thối rữa. Jean-Claude đã tự tử bằng một viên đạn vào đầu sáu ngày trước đó. Tôi vô cùng kinh hoàng khi thấy gia đình này phải sống trong khu nhà ở xã hội, xung quanh căn phòng của đứa con trai tự tử. Có vẻ như mục đích của việc này là để khám nghiệm tử thi. Không hề có chuyện đó, chỉ là một cuộc kiểm tra rất nhanh. Xung quanh thi thể, cuộc lượn qua của cảnh sát, bác sĩ pháp y và nhân viên nhà hòm...

Tôi đến muộn quá, lũ sói đã đến trước tôi rồi. Họ đã làm cho những người dân nghèo này thấy được sự lộng lẫy trong nghề chết của họ : quan tài bằng vàng mạ, rèm đen bên ngoài, v.v... Số tiền bảy ngàn quan mà họ phải trả sẽ khiến họ mắc nợ trong thời gian dài.

Người cha đã yêu cầu cảnh sát đưa thi thể đến bệnh viện để khám nghiệm tử thi : «Đừng chạm vào nó. Cứ để nguyên như vậy», họ trả lời. «Có thể ông đã giết nó!» một trong những cảnh sát thậm chí còn nói với người cha đang nài nỉ.

Tại sao họ phải bận tâm ? Jean-Claude đã phải ngồi tù bốn năm. Việc tự tử của anh chính xác là hậu quả tất yếu của việc bị giam cầm mà anh không bao giờ có thể

chịu đựng được. Sau cái chết, ý định đã rõ ràng : khinh thường một thân xác chết và qua đó khiến gia đình anh bị suy sụp, không có khả năng tự vệ sau vụ tự tử này.

Nếu bạn muốn biết sự khinh thường này có thể đi xa đến mức nào, hãy tham dự phiên điều trần về «những hành vi phạm tội nghiêm trọng» một ngày nào đó ! Bạn sẽ được khai sáng. Chúng ta đang vội vã phán xét một dân tộc bại trận, bắn thủ, bị làm nhục bởi sự giam giữ của cảnh sát và đêm trong nhà giam. Rất nhiều người nước ngoài. Chúng ta không lắng nghe họ. Họ không thể tìm được lời nào để bào chữa cho mình. Đôi khi, thẩm phán chủ tọa đặt câu hỏi quá nhanh đến nỗi họ không hiểu rõ và không thể trả lời. Một trong số họ, một người đàn ông da đen, bắt đầu lắp bắp sau phán quyết. «Cuối cùng, chủ tọa nói, ông đã nói, nhưng quá muộn rồi !» Anh chàng tội nghiệp chỉ nói : «Tôi không rành tiếng Pháp lắm...» Chủ tọa ra hiệu cho lính canh đưa anh ta đi.

Đôi khi tôi cảm thấy xấu hổ khi kết thúc một số phiên điều trần. Cụ thể, tại tòa án, trước mặt một cậu bé mười bảy tuổi rõ ràng đã bị chuốc thuốc trong tù trước phiên tòa, một nữ công tố viên đã dám nói : «Anh là kẻ đáng thương hại. Bố anh là người nghiện rượu và mẹ anh là gái mại dâm. Anh chỉ làm những điều tồi tệ. Tôi yêu

cầu mức tối đa.» Bà ấy đã đạt yêu cầu. Anh chàng tội nghiệp dường như không hề ngạc nhiên. Tôi chắc chắn anh ấy tin vào những gì bà nói. Bà không thể lấy đi niềm hy vọng đã biến mất từ lâu của anh. Anh chẳng là gì trong mắt bà, bà khẳng định điều đó với anh. Tôi nghĩ người phụ nữ này là một con quái vật không xứng đáng với nghề nghiệp mà bà ấy theo đuổi.

Luật sư thường chỉ mang tính hình thức. Là người được tòa chỉ định, ông biết rất ít hoặc không biết gì về người mà ông sẽ bảo vệ. Ông ấy luôn có thể nói về tuổi thơ bất hạnh của khách hàng : hầu như lúc nào cũng vậy. Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm pháp của anh ta : quá rõ ràng ! Nhiều đến mức tòa án đã quen với điều đó và bỏ qua nó. Cổ máy không ngừng tiến về phía trước, kéo theo lực lượng thực thi pháp luật, không có trí tưởng tượng và không có trái tim.

Hầu hết mọi người đều đánh giá con người dựa trên quá khứ của họ. Họ gọi là «người da đen» đã từng bị kết án. Nó có sức nặng lớn tại tòa án. Thông thường, vị chủ tọa sẽ khoa trương vung chồng hồ sơ nặng, như thể muốn đè bẹp bị cáo một cách chắc chắn hơn... Khi đó, họ biết rằng họ bị mắc kẹt trong những thất bại của mình, không có lối thoát nào cả. Nhưng ở đây chúng ta có thể can thiệp. Đôi khi thậm chí còn mở cửa cho họ.

Cửa hy vọng.

Trong phiên tòa xét xử một gã, tôi được luật sư của anh ta gọi đến với tư cách là nhân chứng. Chủ tọa đã dùng cử chỉ để nhấn mạnh độ dày của tập hồ sơ và nhắc nó lên trong vài phút. Sau đó, ông ta bắt đầu kể một hồi dài về những hành vi phạm tội trước đây. Bản án này được dự đoán là sẽ rất nghiêm khắc. Đến lượt tôi: «Ngài chủ tọa, ngài quên mất năm 1972...» Ngài chủ tọa không hiểu, tôi giải thích : «Đó là năm có khoảng trống trong hồ sơ của ngài. Năm đó, Michel đã đến Provence để xây dựng lại một tàn tích cũ. Anh ấy đã làm việc chăm chỉ trong một năm và được mọi người trong làng rất yêu mến, nơi anh ấy đã tạo dựng được nhiều mối quan hệ. Đối với anh ấy, đó là năm của hy vọng, năm mà anh ấy biết mình có thể vượt qua, tự tin vào bản thân, đo lường sức mạnh của mình với những người khác để xây dựng. Thật không may, anh ấy đã ngã xuống trên đường trở về Paris. Nhưng anh ấy muốn quay lại đó. Chúng tôi đang chờ anh ấy để giúp anh ấy vượt qua.» Tòa án dựa vào hy vọng có thể. Họ từ chối chỉ phán xét quá khứ.

Richard quay cuồng như một con thú hoang. Khi nhìn thấy tôi, anh ấy nhảy cẫng lên vì vui mừng. Người gác tù đã nhốt tôi vào trong chuồng với anh ta. Tôi đến tòa

để bảo vệ anh ta. Phiên điều trần đã bị hoãn lại : anh ta vừa tấn công chủ tọa... Ngay khi tôi đến, chủ tọa đã yêu cầu tôi đến ngục tối để gặp Richard. Ông ấy đã đưa cho tôi một tờ giấy : «Một cậu bé có hành vi khó lường. Xin hãy cho phép cha Gilbert vào để nói chuyện không giới hạn với tù nhân.» Tôi đã bị nhốt cùng cậu bé trong tầng hầm của tòa án trong bốn giờ. Chúng tôi nói chuyện rất lâu, hút thuốc, rồi lại đến phiên điều trần. Con thú hoang đã không biến thành cừu, nhưng Richard lại có hành vi hoàn toàn khác : trong khu rừng này, anh đã nhận ra một khuôn mặt. Theo tôi, đã có một cuộc đối thoại khá dễ chịu với tòa án. Tôi đã nghĩ đến khả năng đưa anh chàng đó đến một quán trọ nơi có một cặp vợ chồng đang làm mật ong... Bản án công bằng kết thúc bằng những lời này của chủ tịch : «Được rồi, Richard, ngay khi anh ra khỏi tù, trong ba tuần nữa, hãy đến đó và mang về cho tôi một lọ mật ong...» Anh chàng đó đã thoát tội. Tôi không biết liệu anh ta có mang chiếc lọ mật ong về cho chủ tọa hay không. Nhưng ngày hôm đó, tôi đã biết công lý có thể là gì. Richard đã được cứu. Nhưng những người khác, tất cả những người khác không có ai bảo vệ họ thì sao ?

Giáng sinh năm ngoái, một chàng trai trẻ trên phố đã nhờ tôi giải thích cho anh ấy về ngày lễ sắp tới : «Cảnh Chúa giáng sinh và mọi thứ, đó là gì ?» Tôi cố gắng

giải thích cho anh ta hiểu : «Đức Mẹ Đồng Trinh, nếu anh muốn, là một cô gái Romani, một người Digan ; cô đi trên phố và mọi người đều xa lánh cô. Cô không thể chịu đựng được nữa, cô đã ngủ trong một máng lừa, một chuồng nuôi động vật, nơi duy nhất cô không bị đuổi ra ngoài. Con trai của cô là Chúa Giêsu đã được sinh ra tại đó. Đối với chúng ta, những người theo đạo Thiên Chúa, ông là con trai của Thiên Chúa.» Ngạc nhiên rằng một người quan trọng như vậy lại có thể được sinh ra như thế này, anh nhận mạnh. Tôi giải thích : «Được sinh ra như người cuối cùng, Chúa Giêsu muốn giống như người cuối cùng trong số những người, để nói với tất cả những người bị từ chối rằng trước tiên Người là anh em của họ». Anh ấy suy nghĩ một lúc rồi đột nhiên nói : «Vậy là cha đã đánh cắp Giáng sinh của chúng tôi!»

Giáng sinh 71 : Rachid.

Một thi thể bị cắt xẻo trên đá dần. Một thi thể bị nhảm là đồng giẻ rách mà những người lái tàu hỏa mạnh mẽ trên tuyến Paris-Strasbourg bỏ lại trên đường ray... Thi thể của Rachid, mười lăm tuổi. Anh ta lao mình xuống, không một lời chứng kiến, không một tiếng động.

Bởi vì, ở tuổi mười lăm, anh đã phải trải qua tám trường cải tạo. Bởi vì, ở tuổi mười ba rưỡi, anh đã phải

ngồi tù, và nhà tù Loos ở miền Bắc không nổi tiếng về sự dịu dàng. Bởi vì, khi ông mới ba tuổi, người mẹ người Pháp của ông đã bỏ nhà đi và không bao giờ nghe tin tức gì về bà nữa. Bởi vì cha của cậu bé, một người Algeria, đã bị trục xuất khỏi Pháp nhiều năm trước... Cậu bé tội nghiệp bị lạc giữa những đường ray.

Nhưng, trong sân của Roubaix, không ai quên được nụ cười tinh nghịch và dịu dàng, tiếng cười trong trẻo. Tôi vẫn còn nghe thấy anh ta nói chuyện qua điện thoại, tám ngày trước, rằng anh ta đã chán ngấy khi phải nghe: «Cút về đất nước của mày ! Chỗ mày không ở đây !» Anh muốn gặp lại cha mình ở Algeria cùng với anh trai Djaoud. Anh mong muốn điều đó đến nỗi đã chạy trốn khỏi trung tâm nơi anh đang sống, ở Moselle, để đến sống cùng anh trai mình ở Roubaix. Từ đó anh ấy rời đi Paris để tìm tôi mà không hề báo trước cho tôi. Anh ấy đã nhét địa chỉ của tôi vào một hộp diêm. Đội cảnh sát đã tìm thấy anh ấy vào ban đêm, rất gần nhà tôi. Bỏ tù, thẩm vấn. Một nhà giáo dục đến đón anh ta. Ông đưa anh ta trở lại Moselle. Rachid đợi khoảng một trăm cây số, xin đi vệ sinh nhưng không quay lại... Người ta tìm kiếm anh ta một lúc trong các khoang tàu, người ta thấy cánh cửa mở ra đường ray, nhưng người ta không quá lo lắng... Cuối cùng người ta cũng tìm thấy một bó giẻ rách trên đá dằn...

Khuôn mặt của Rachid sau đó xuất hiện, được khắc họa mãi mãi. Không còn đôi mắt nhỏ xéch phía trên tiếng cười trong trẻo. Không còn vẻ bí ẩn và bí mật nữa. Một khuôn mặt. Vẫn có thể nhận ra. Một khuôn mặt sẽ không bao giờ được gọi là «cây hai lá mầm» hay «Người phụ nữ Ả Rập» nữa. Một thi thể bị cắt xẻo, không còn nhìn thấy dấu vết của cú đánh bằng thất lưng nữa. Nhưng chúng ta có nên lắng nghe một đứa trẻ không có cha hoặc mẹ khi nó nói rằng nó bị đánh không? Rachid, Rachid, chúng tôi sẽ không còn nói với bạn : «Cút khỏi đây ngay ! Bạn không thuộc về nơi này!» Ở tuổi mười lăm, bạn đã chọn nơi thực sự của mình, nơi mà người nghèo được chào đón theo tấm lòng của Chúa.

Hai anh em và người dì già đã bị cảnh cáo một cách tàn nhẫn, không chút cân nhắc : «Rachid đã chết. Đây là một tai nạn.» Và, không hỏi ý kiến gia đình, các quý ông quan trọng đã tổ chức tang lễ : «Thi thể, đến từ Château-Thierry, sẽ đến Place Chaptal, đối diện nghĩa trang, vào thứ Tư, tại Roubaix.»

Tất nhiên, không có tờ báo hay đài phát thanh nào đưa tin về cái chết vô danh này. Không một dòng, không một từ. Tôi đã phải đích thân đến gặp một nhà báo của một tờ báo ở miền Bắc để xin bài viết. Một lần nữa, tôi

nhận ra khoảng cách giữa những người không có gì và những người có tất cả : một bên là sự cô đơn, không thể khiến mình được lắng nghe, không được công nhận là một con người ; bên còn lại là dùng mọi cách để áp đặt, để bắt im lặng, để chứng minh mình đúng.

Trong thánh lễ tang, trước mặt những người nghèo ở sân Roubaix và trước mặt những người nắm giữ số phận của những đứa trẻ như Rachid, tôi đã đọc Bài giảng trên núi.

XII - Gangster (tên cướp) và Vagabond (kẻ lang thang)

Vào ba giờ sáng mỗi ngày, tôi đi gửi thư cùng với Gangster và Vagabond, hai chú chó của tôi, theo sát phía sau.

Và đúng mười giờ, một ngày mới bắt đầu. Mỗi buổi sáng đều có một khuôn mặt khác nhau. Một số anh chàng đến văn phòng, nơi các đồng đội của tôi, Hubert, Eddy và Véronique, cũng đang ở cùng tôi. Đầu tiên, họ đến đây để tìm việc : từ tám giờ sáng đến mười hai giờ trưa, tất cả các ngày trừ thứ Hai, thị trường việc làm France-Soir đều diễn ra sôi nổi. Nhưng trên hết, chúng tôi nói chuyện, vì về cơ bản, đó là lý do tại sao chúng xuất hiện ngay từ đầu. Vì hầu hết mọi người đều ngủ ngoài trời, trong hầm rượu hoặc gần lò sưởi của các tòa nhà gần đó nên một tách cà phê nóng không phải là dư thừa ; mỗi người đều khoe khoang về sự thoải mái trong căn phòng tạm bợ của mình và họ kể đôi chút về cuộc sống của họ : nỗi sợ bị phán xét, nỗi đau khổ vì bất đồng quan điểm trong gia đình, bị đuổi khỏi nhà...

Họ mong đợi chúng tôi phải là «đôi tai» để lắng nghe họ. Việc can thiệp hiếm khi có ích. Chúng tôi cảm thấy căn phòng nhỏ này rất quan trọng với họ, nơi họ có thể

nói mọi thứ trước mặt chúng tôi, những nhân chứng chu đáo, kín đáo và đáng tin cậy. Nhưng lắng nghe thôi thì chưa đủ ; chúng tôi phải bắt đầu từ tiếng gọi của họ và sáng tạo cùng họ, theo khả năng của họ. Tìm kiếm việc làm (cực khổ nhất và được trả lương thấp nhất, vì khiếm khuyết về văn hóa và trình độ học vấn) về cơ bản là cơ hội để thiết lập mối liên hệ ban đầu, nếu được gia hạn, sẽ cho phép chúng ta tiến xa hơn.

Khoảng hai giờ chiều, một nhà hàng Ả Rập nhỏ chào đón chúng tôi. Đội hợp ở đó. Thường cũng có những chàng trai mới ra tù, những chàng trai khác trong khu phố và một vài người bạn đi ngang qua. Đây là điểm cố định mà chúng tôi có thể tìm thấy : chúng tôi tin rằng những người trên đường phố cần có sự hiện diện trung thành và chúng tôi không cần phải phân tán khắp nơi.

Buổi chiều, Eddy, Véronique, Hubert và tôi chia nhau nhiệm vụ : liên hệ với nhà tuyển dụng theo yêu cầu của một anh chàng ; hoặc : «Đi với tôi, tôi phải đi gặp thẩm phán, nhưng tôi sợ quá !» (đi cùng một anh chàng đến tòa án không phải lúc nào cũng có lợi cho anh ta ; anh ta phải học cách tự xoay xở mà không có chúng tôi ; nhưng đôi khi tính cấp bách hoặc nghiêm trọng của vụ án thúc đẩy chúng tôi đi cùng anh ta) ; đến thăm căn hộ mà anh ta muốn ở cùng bạn bè là việc cấp bách và

luôn hữu ích, vì đó là bước đầu tiên hướng tới sự giải thoát và vực dậy bản thân. Cũng có chuyến thăm của các tù nhân : bốn mươi anh chàng trong đội hiện đang ở trong tù. Tại văn phòng, trên một tấm bảng nổi bật, các anh chàng viết địa chỉ của bạn mình. Họ thường viết thư, đôi khi gom chung tiền của mình để gửi giấy chuyển tiền. Địa chỉ liên lạc quan trọng đối với các tù nhân. Chúng tôi thường đi thăm viếng bằng xe tải ; tất nhiên, vì không có quyền thăm viếng, các anh chàng ở bên ngoài, nhưng họ cách bức tường vài mét và anh chàng bên trong biết điều đó... Nguồn lực, nỗi buồn và niềm vui của họ đã được chia sẻ với nhau quá thường xuyên trên đường phố khiến các song sắt không thể phá vỡ lòng chung thủy và lòng trung thành không bao giờ thay đổi gắn kết họ.

«Bạn biết đấy, sáng nào tôi cũng đi qua số 46 ; tôi biết bạn đang ngủ, nhưng điều đó giúp tôi khỏe hơn trước khi đi làm...» Suy nghĩ này của một anh chàng lái xe máy đi xa cả cây số mỗi sáng để đi ngang qua nhà tôi tượng trưng cho ý nghĩa của sự hiện diện đối với họ. Ô! Tôi không phải là Bí tích Thánh Thể, nhưng trong sáu năm, tôi đã sống tại số 46, phố Riquet. Một căn phòng nhỏ, tám mét vuông, một tấm nệm trên sàn, một cái bàn, tường phủ đầy sách và hồ sơ. Ban đầu tôi nghĩ đến việc chuyển một phòng ngủ xa nơi làm việc,

để nghỉ ngơi và ngủ ở đó. Nhưng Giáo hội có đủ nhà tập thể ở vùng ngoại ô để có thể tìm thấy sự bình yên và tĩnh lặng ở đó. Và sau đó, trên hết, với tôi, có vẻ như sự cam kết của những người trẻ tuổi trên đường phố quá lớn so với cam kết của chúng tôi. Chắc chắn không phải ai cũng được sống như thế này ; tuy nhiên, người ta chỉ có thể tiếp cận những người này bằng cách sống trong trái tim của những gì họ trải nghiệm. Và tôi biết một số nhà giáo dục đường phố, thuộc mọi hệ tư tưởng, cũng trải nghiệm điều tương tự. Điều cần thiết vẫn là thỉnh thoảng phải tắt máy để duy trì một sự cân bằng, trong nghề nghiệp, đây là yêu cầu cấp thiết hàng đầu. Bởi vì lối sống này rõ ràng là rất khắt khe. Tôi thường tiếp đón hai hoặc ba anh chàng hoàn toàn lạc lối, sắp trộm cướp hoặc đang chạy trốn khỏi một vụ nào đó. Trong khi tìm giải pháp, chúng ta phải giữ họ lại trong vài đêm. Một cuộc sống chung được thiết lập, với những quy tắc bất thành văn, đầy thách thức và phong phú. Điều này khiến tôi phải khử trùng căn hộ nhiều lần trong năm... và bị ghẻ hai lần. Giáo hội sẽ có mùi thơm nếu các giám mục của chúng ta bị ghẻ thường xuyên hơn...

Chúng ta hãy quay lại với những chú chó. Họ là một phần của đội. Vabagond, một chú chó lai, thông minh và hoạt bát, mới bốn tuổi. Gangster, một chú chó Leonberger tuyệt đẹp, một tuổi, nặng tám mươi kg, có

bộ lông màu nâu đỏ và sự nhanh nhẹn của một chú voi đang chạy trốn. Rất tình cảm, cả hai đều sống với tôi. Khi một anh chàng đến văn phòng, mặt buồn rầu, mắt vô hồn, mệt mỏi vì phải loay quanh khắp nơi, và thấy tôi bận rộn, anh ta đến ngồi ở một góc : luôn có Vagabond chờ anh ta, để anh ta vuốt ve, nằm dưới chân anh ta. Dù gì đi nữa, anh chàng sẽ không quên được lời chào đón đầu tiên này. Tôi thường nói rằng tôi có những chú chó «truyền giáo» ; bản năng của nó là ưu tiên cho người cần tình cảm.

Hơn nữa, được đào tạo bài bản và hấp dẫn, nó được hàng xóm ngưỡng mộ và theo nghĩa này, nó là những người có năng lực quan hệ công chúng tuyệt vời. Một người phụ nữ đã đi ngang qua nhà tôi hơn hai năm mà không nhìn tôi đã lần đầu tiên lên tiếng với tôi khi cô ấy nhìn thấy Gangster. Tôi trả lời những câu hỏi của cô ấy về giống chó, v.v., không quên nói thêm : «Cô chỉ hỏi tôi về con chó của tôi ; còn tôi chỉ là phân của chó tôi...» Cứ như thể nền văn minh của chúng ta coi trọng loài chó hơn loài người vậy.

Nhưng khi tôi thấy hai cái mõm của chúng dính vào bệ cửa sổ lâu hơn bình thường, tôi biết rằng không khí mà tôi hít thở (cửa sổ nhà tôi nhìn ra năm con phố cùng một lúc) cũng cần được cung cấp oxy. Tôi mang ba

lô và đi đến các thầy dòng ở Avon. Tôi đi bộ, tôi chạy hàng giờ trong khu rừng Fontainebleau hùng vĩ này, với Vagabond lục lội trong bụi rậm và Gangster cách gót chân tôi ba centimét. Trong cùng một căn phòng nhỏ, suốt bảy năm, tôi có thể ngủ, đọc và viết.

Trên hết, tôi mong muốn được gặp gỡ một cách thân mật hơn, một người không bao giờ rời xa tôi : Chúa Giêsu Kitô.

XIII - Jeannot

Lần đầu tiên tôi nhìn thấy anh ấy là giữa hai thùng rác. Suy nghĩ của anh về thùng rác cũng giống như những gì anh trải qua ở nhà : «Ít nhất thì thùng rác cũng đóng kín miệng mình !» Một sự ám chỉ đến tiếng la hét hàng ngày của những người còn lại trong gia đình anh.

Một ngày nọ, anh ấy đang thảo luận trước mặt tôi với bốn người anh em trai của mình về việc họ đến từ tỉnh trùng nào... Thật vậy, sáu người cha dượng liên tiếp trong nhà đã đặt ra cho họ những vấn đề tế nhị vào ngày hôm đó, mà họ cố gắng giải quyết dựa trên đặc điểm của từng người. Sau vô số cuộc thảo luận, họ lại một lần nữa thất vọng...

Jeannot lớn lên trên đường nhựa, ngẫu nhiên trên đường phố, một chú gà con giống như trong bưu thiếp thực sự. Thêm vào đó là một thảm họa cảm xúc thực sự không thể hiểu nổi. Vị thẩm phán, người luôn trông chừng anh ta, được hai thanh tra viên quá tải đưa vào, đã giao anh ta cho tôi. Không có nhà giáo dục nào dám cố gắng khắc phục hậu quả. Bốn lần tự tử, trong đó có hai lần không phải là giả, đã giúp tôi hiểu được những khó khăn trong việc ghép lại những mảnh vỡ rời rạc này, những mảnh vỡ của một cuộc đời tan vỡ, những

mảnh vụn của một đứa trẻ bị lột da.

Jeannot không bao giờ ở lại một nơi quá vài giờ. Không thể theo dõi anh ta trên tàu điện ngầm, nơi anh ta đang cư trú. Rất nhanh chóng, anh ta biết rằng những người đó có tiền. Sau nhiều lần thử, hắn trở nên rất thành thạo : nạn nhân thậm chí không nhận ra ví của họ sắp mất trắng... Tuy nhiên, hắn đã bị phát hiện nhiều lần. Nhiều hình phạt nhỏ không để lại dấu vết gì trên người anh ta ; sáu tháng ở Fleury đã hủy hoại anh : một nỗ lực treo cổ, cắt cổ tay, uống bốn mươi viên thuốc, tất cả những điều này nối tiếp nhau... Cuối cùng, anh đã cố gắng làm việc. Trong thời gian này, tôi dõi theo anh từng bước khi anh rời khỏi nơi làm việc, tôi cảm thấy anh căng thẳng, đôi mắt hốc hác, chán nản, anh tính toán giờ làm việc của mình trên một tờ giấy.

Và rồi, một ngày nọ, anh ta đến văn phòng, ăn mặc lỏng lẻo và rất vui vẻ : trên đường đi làm, anh ta nhìn thấy một chiếc ví đầy ắp, anh ta không thể cưỡng lại được. Không cần phải quay lại làm việc : chỉ trong chốc lát, anh đã nhận được tiền lương cả tháng ! «Tôi tìm lại bàn tay của mình rồi !» anh ấy hét lên khắp nơi...

Kể từ đó, anh đã kiếm được mười ngàn quan mỗi tháng, «miễn thuế», anh từng nói. «Dù sao thì tôi cũng đã chọn. Nếu bị bắt, tôi sẽ trả bất cứ giá nào. Nhưng tôi

không thể lùi bước nữa. Điểm khác biệt duy nhất với một người tư sản là tôi không tích trữ, tôi tiêu hết tiền ngay lập tức, với bạn bè...» Căn phòng giam, nơi anh thỉnh thoảng quay lại, đối với anh là nơi ẩn dật của một ẩn sĩ : anh đọc rất nhiều, làm thơ và ổn định cuộc sống thoải mái nhất có thể. Anh chuyển từ cuộc sống xa hoa sang cuộc sống ẩn dật trong tu viện. Anh thích nơi đó, ngoại trừ đôi lúc buồn chán, chỉ cần ghé thăm hoặc xem một vài tấm bưu thiếp là có thể giải tỏa được. Những gì còn lại với anh ấy là tình bạn và sự tin tưởng mà tôi dành cho anh ấy.

Chúng rất cần thiết với anh ấy, nhưng chúng không thể thay đổi con đường anh đã chọn cho cuộc đời mình.

Nhưng anh đã lựa chọn cuộc sống của mình đến mức nào ? Không có cơ hội lúc đầu, liên tục bị hấp dẫn bởi sự quyến rũ của đồng tiền lấp lánh khắp nơi, hầu như không được học hành, hoàn toàn không phù hợp với bất kỳ công việc nào, anh ta được trao «cơ hội» gì ? Nếu anh ấy là trường hợp ngoại lệ, sẽ không có gì đáng lo ngại... Thật không may, nhiều người trẻ mà tôi biết cũng đang đi theo con đường tương tự. Và chúng ta không thể thay đổi bất cứ điều gì về nó, chừng nào tiền vẫn còn là giá trị tối cao, là đỉnh cao của mọi thứ, là thứ duy nhất quan trọng cần phải có được và phải đạt được

càng nhanh càng tốt !

Jeannot, giống như tất cả những người trẻ khác mà tôi gặp, là bằng chứng sống cho thấy xã hội của chúng ta đang bệnh hoạn. Đó là lý do tại sao họ có nhiều điều để dạy chúng ta. «Tôi có thể làm gì cho những chàng trai bé nhỏ của cha ?» Tôi thường xuyên bị hỏi thăm. Và người ta ngay lập tức cho tôi tiền... Đó là một cách trốn tránh vấn đề, nhắm mắt làm ngơ trước hành vi phạm pháp và tất cả những hệ lụy của nó.

Bởi vì tội phạm trước hết và trên hết là một phản ứng lành mạnh : đó là sự từ chối, là sự nổi loạn chống lại sự suy đồi của xã hội chúng ta. Đương nhiên, đó không phải là cách đúng đắn để chuyển đổi nó, nhưng có lẽ nó can đảm hơn là chấp nhận nó một cách thụ động, và trung thực hơn là tìm kiếm lợi nhuận tối đa thông qua các thủ tục «hợp pháp»...

Tôi thường nghe nói rằng những kẻ phạm pháp là những kẻ tầm thường, yếu đuối, không có khả năng cưỡng lại «khuyên hướng xấu» và những cám dỗ của «cuộc sống dễ dàng»... Không có gì có thể xa rời sự thật hơn thế. Lớn lên trong bối cảnh tiếp xúc với những khía cạnh man rợ nhất của xã hội, họ phản đối sự vô nhân đạo sâu sắc của nó. Bạo lực của họ, như chúng ta đã thấy, trước hết và quan trọng nhất là tiếng vọng

bên trong họ về bạo lực chưa từng có mà họ phải chịu đựng. Tôi hy vọng tôi đã chứng minh đủ rồi, nhưng họ thực sự rất hào phóng và tự do khó tin. Việc họ từ chối lối sống «bình thường» của chúng ta thể hiện một sức mạnh cách mạng phi thường. Đây chính là lý do tại sao việc đàn áp họ lại là điều đáng xấu hổ. Trừ khi nó nằm trong logic của một hệ thống chính trị vốn tìm cách duy trì tình trạng hỗn loạn đã được thiết lập.

Phụ lục - Một số bức thư của tù nhân

Tất nhiên, chúng tôi đã thay đổi mọi manh mối giúp xác định tác giả, đặc biệt là tên của họ ; nhưng chúng tôi vẫn tôn trọng ngữ pháp và chính tả gốc.

(Ra tù được ba ngày, ngày thứ tư lại vào tù.)

Dédé không còn gì để mất, anh đã hy vọng, nhưng rồi thấy mọi cánh cửa đều đóng lại trước mắt. chỉ có một điều dành cho tôi «Hãy chiến đấu ! vì những người anh em của tôi đang đau khổ trong tù ! hãy cho họ cuộc sống của tôi để khai sáng cho những kẻ ngu dốt ! những kẻ vô ơn !»

Tôi sinh ra là để chịu đau khổ, vậy tại sao phải lo lắng? Tôi ghét xã hội, giai cấp tư sản, những người thượng lưu ngây thơ chỉ sống vì tiền !

Dédé.

(Năm án tù; kỳ này, hai năm)

Cha Guy thân mến,

... Tôi đang trong giai đoạn cảm thấy chán nản, chuyện đó xảy ra, tôi không thể chịu đựng được bất cứ điều gì nữa, vì vậy tôi đã xin ở một mình trong phòng giam vì tôi không hòa hợp với bất kỳ ai, vì vậy để tránh đánh

nhau, tôi thích ở một mình !

... Cha thấy đấy, ở đây đâu có ai mà cha muốn tôi có một cuộc trò chuyện thật ! chẳng có ai [...]. Cha thấy đấy, khi viết thư cho cha, tôi thoát khỏi nhà tù một chút, tôi quên đi một chút. Tôi biết rõ rằng khi hoàn thành bức thư này, tôi sẽ bắt đầu suy nghĩ lại ! Cũng bình thường thôi, 2 năm tới là thời gian dài ! đặc biệt là với những gì tôi đã làm, nếu tôi có một luật sư giỏi hơn, tôi sẽ được ra, thay vì bảo vệ tôi, anh ta lại chôn vùi tôi ! Tôi chưa bao giờ thấy điều đó...

Mỗi lần gặp người giáo dục ở đây, tôi đều hỏi «Về việc chuyển chuyển của tôi, ông có tin tức gì không ?» Câu trả lời là «tôi giải quyết» và mọi chuyện đã như thế này gần 5 tháng rồi, tôi chán lắm rồi, tôi nghĩ nếu tình trạng này tiếp diễn tôi sẽ bắt đầu tuyệt thực, tôi biết điều này sẽ không mang lại gì mới mẻ nhưng tôi không quan tâm ! Nếu tôi chết, ít nhất tôi cũng không làm ai lo lắng, vì tôi không có gia đình, nên sẽ không có ai phải khóc ! và tôi tin rằng với tôi đó sẽ là cái chết đẹp nhất; theo nghĩa này, tôi có thể được Chúa tha thứ, đó sẽ là món nợ mà tôi phải trả «để chết trong đau khổ», và đó sẽ là cái chết đẹp nhất mà tôi có thể trải qua, cha thấy đấy Guy, tôi biết là tôi không nên nói điều này với cha nhưng cha là anh trai của tôi Guy ! và tôi không được

giấu cha điều gì cả !...

... René chưa viết thư cho tôi và Paulot X cũng vậy... cha biết đấy, một vài lá thư lúc này sẽ giúp ích cho tôi... Cha có thể gửi cho tôi một số bưu thiếp của Paris không? Tôi không có gì trong phòng giam của tôi về Paris ! và vài hình ảnh nếu cha muốn.

... Được rồi, người anh trai, tôi sẽ tạm dừng ở đây.

Xin chào Hubert và mọi người ở «46».

Xin chào, em trai của cha

Mong sớm được đọc thư cha !

(như lần trước, một lần khác.)

Tôi gửi cho cha lá thư này để cho cha biết số phận của tôi, cha thấy đấy Guy, tôi chắc chắn sẽ phải ở lại một thời gian. Theo thẩm phán, tôi sẽ phải chịu mức án tối thiểu là 4 năm tù vì tội này quá nghiêm trọng và đây là lần thứ 7 tôi bị ngã, cha biết đấy, tôi nghĩ là tôi đáng bị như vậy ! Tôi biết khi người ta đến để tìm kiếm, tôi đã làm cha tổn thương rất nhiều, và tôi tự trách mình vì điều đó bởi vì cha đã làm mọi thứ để cứu tôi. Cha ơi, nếu cha có thể tìm cho tôi một luật sư và cha cũng sẽ

đến vào ngày phán quyết để nói chuyện một chút về tôi vì tôi nghĩ cha là người duy nhất hiểu rõ tôi, thấu đáo !

Cha ơi, cha có thể gửi cho tôi một số tem và ảnh chúng ta chụp ở Roubaix với Mahdi không ? Tôi sẽ rất vui mừng. Đồng thời, hãy gửi cho tôi địa chỉ của anh ấy để tôi có thể viết thư cho anh ấy. Tôi biết điều đó cũng sẽ làm anh ấy tổn thương.

Còn về Bernard, tôi nghĩ anh ấy sẽ ổn thôi, vì tôi đã tha cho anh ấy, tôi nhận hết lỗi về mình, một trong chúng tôi phải ra khỏi tù, trong mọi trường hợp thì không phải là tôi, thậm chí phán nói với tôi rằng Bernard không làm gì cả, mặc dù Bernard có xô đẩy tôi một chút, nhưng tôi không trách anh ấy ! anh ấy không biế ! Được rồi người anh của tôi, tôi xin tạm biệt và mong sớm đọc thư cha !

Xin chào Hubert, Eddie, Pierrot, Black.

Cha Guy thân mến,

Tôi viết cho cha vài lời này để hỏi thăm tin tức của cha, tôi nghĩ rằng điều đó hẳn là tốt cho cha, còn tôi thì không thể nói nhiều được vì tôi đã mất 9 năm 6 tháng, nhưng tôi đã có 3 năm nhâm lẫn [lẫn lộn án] trong số 4 năm, tức là còn khoảng 7 năm nữa. Vâng, như cha thấy

đây, tôi vẫn chưa thoát khỏi mớ hỗn độn này, và tin tôi đi, tôi thực sự chán ngấy với chuyện này, đặc biệt là khi bạn chẳng có gì và mọi người đều rời bỏ bạn, kể cả vợ con tôi. Tôi thấy mình đang ở trong một tình huống đáng thương. Ha ! Tôi ghét xã hội này biết bao, xã hội phán xét chúng ta mà không hề cố gắng hiểu. Nói thật với cha, tôi chán lắm rồi, tôi đang trở thành một kẻ hèn nhát, một kẻ hèn nhát của cuộc sống ? Với nền giáo dục theo đạo Thiên Chúa từ khi còn trẻ, tôi không thể tin rằng mình lại có kết cục như thế này.

Cuối cùng, Guy, tôi hy vọng cha hiểu tôi nhưng tất cả những gì tôi có thể nói với cha là chính tôi là người phán xét công lý của con người. cha nghĩ gì về tất cả những điều này ? cha không nghĩ là tôi đúng sao?

Cuối cùng, tôi vẫn còn giữ bức ảnh cha gửi cho tôi và thỉnh thoảng tôi xem lại và cảm thấy vui hơn một chút khi thấy vẫn còn người sống ở ngoài kia.

Cuối cùng, tôi xin chào tạm biệt mọi người, bắt tay và hẹn gặp lại sớm.

Louis.

(Từ D..., anh trai của Rachid.)

Cha Guy,

Tôi vừa nhận được thư của cha và tôi vội vã trả lời cha [...]. Nghe này, nếu cha muốn đến gặp tôi thì hãy đến bất kỳ ngày nào trong tuần trừ Chủ Nhật. Giờ mở cửa từ 1 giờ sáng đến 5 giờ chiều và chỉ kéo dài nửa giờ, nhưng cha có thể sắp xếp ở lại lâu hơn một chút. Tôi rất vui vì anh trai tôi đang ở trang trại, bởi vì tôi nghĩ rằng Paris có chút tẻ tẽ đối với anh ấy, đặc biệt là vì anh ấy có một vùng nông thôn rộng lớn và những con thú, tôi không nghĩ là anh ấy có thể nuôi chúng ở Paris, mặc dù anh ấy phải nhìn thấy tương lai của mình một chút, anh ấy không nói với cha bất cứ điều gì về điều đó sao, ít nhất là những gì anh ấy muốn làm sau này, bởi vì anh ấy sẽ không làm bất cứ điều gì ngoài việc nuôi chim, và tôi hy vọng anh ấy đã từ bỏ gã đã lôi anh ấy vào những điều ngu ngốc !

Tôi đã nhận được tiền cha gởi, tôi cũng cảm ơn cha rất nhiều cũng như các anh em, với tôi thì ổn, có thể tốt hơn nhưng cha muốn gì chứ, chuyện nhảm nhí phải trả giá chứ, đúng không ! Giờ tôi đã 22 tuổi và nhận ra rằng thời gian trôi qua thật nhanh. Đôi khi tôi tự hỏi mình đang làm gì trên trái đất này ! và tôi tự nhủ rằng nếu tôi ở đây thì chắc chắn là vì điều gì đó mà sau này tôi có thể

hiểu được. nếu không thì tôi phải thay đổi nhanh chóng, vì người đã ban sự sống cho tôi có nguy cơ tước đi sự sống của tôi một cách nhanh chóng, nhưng đây chỉ là suy nghĩ của riêng tôi, và nếu chúng ta phải chạy theo những suy nghĩ này, chúng ta sẽ không bao giờ thoát ra được. Dù sao đi nữa, giờ tôi đã hiểu mình là người như thế nào khi 18 tuổi, và hiểu được suy nghĩ của cha dành cho tôi. Tôi thừa nhận là tôi thực sự đã khiến cha phải chịu nhiều khó khăn. Thường thì tôi nói về cha với anh chàng đang ở trong phòng giam cùng tôi, về cơ hội mà tôi không biết cách nắm bắt, v.v.

Làm sao hơn, tôi đã được bà tôi chiều chuộng quá mức khi tôi còn nhỏ, và tôi nghĩ rằng điều đó đã hủy hoại tôi một chút, tôi đã có quá nhiều tự do, và nó bị kẹt lại, hãy nói rằng trong mối quan hệ với cha, tôi là một đứa trẻ không muốn làm bất cứ điều gì, bởi vì không ai có thể dạy tôi, bản thân tôi đã đi theo con đường của kẻ ăn bám mà không muốn, nhưng tôi nhận ra điều đó ngày hôm nay, hơn nữa khi tôi nhìn thấy anh trai tôi hờn dỗi, tôi lại nhìn thấy chính mình, trẻ trung hơn. Nhưng anh ấy sẽ không đi theo con đường tôi đã đi, ít nhất là tôi thực lòng hy vọng như vậy. Tôi thực sự tin rằng nếu tôi có cha mẹ như mọi người khác, nghĩa là cha mẹ biết cách nuôi dạy con cái một cách bình thường, thì tôi sẽ không như thế này, và anh trai tôi Rachid sẽ không ở

vị trí như hiện tại. Cha ơi, có những lúc tôi ghét mẹ tôi hơn ghét bố tôi. nhưng tôi lại không thể trách họ được. Được rồi, tôi sẽ kết thúc bài diễn thuyết dài dòng này và tạm biệt cha ở đây.

viết thư cho tôi nhanh nhé. Tạm biệt
em trai của cha, D...

Cha Guy,

André nói với tôi rằng cha là một người tận tâm và nhân đạo, luôn làm mọi cách có thể để giúp mọi người vượt dậy. Tôi tin lời anh ấy và đó là lý do tại sao tôi viết thư cho cha.

Hiện tại, tôi đang ở X..., bị giam giữ vì tội trộm cắp. Tôi không có liên lạc với bất kỳ ai, tôi có ấn tượng khủng khiếp về sự cô đơn và bị bỏ rơi, cuộc sống đối với tôi giống như một vực thẳm vô tận, tôi không thể chịu đựng được nữa, tôi muốn tự nổ tung mình và không gì trong thế gian này còn ý nghĩa gì với tôi nữa. Tôi cần sự giúp đỡ và thấu hiểu, cha thấy đấy, tôi là một kẻ nghiện ma túy, việc bị giam cầm là điều không thể chịu đựng được đối với tôi, và hiện tại tôi đang phát triển chứng lo âu tự tử khủng khiếp đang kìm hãm và dần hủy hoại tôi.

... Điều tôi cần nhất là được hỗ trợ, được tiếp xúc thực sự với con người, điều không thể có được trong môi trường bê tông lạnh lẽo của X... Mọi thứ đều được điều chỉnh bằng độ chính xác cơ học lạnh lùng, không có gì bị lãng quên ngoại trừ, tất nhiên, điều chính yếu : tôn trọng con người.

... Năm người chúng tôi sống trong một căn phòng rộng 12 m² đã được trang bị đầy đủ đồ đạc. Bố mẹ tôi đi làm suốt ngày và khi về nhà, họ cãi nhau mà không nhận ra rằng điều đó đang gây tổn thương cho con cái họ. Tất nhiên đó không phải là lỗi của họ. Khi họ đến từ Antilles sau chiến tranh, họ tin rằng họ sẽ tìm thấy ở Pháp một vùng đất tị nạn, một vùng đất chào đón [...]. Họ nhận ra rằng mọi người đều phân biệt chủng tộc, ích kỷ, cá nhân chủ nghĩa và ẩn sau lớp mặt nạ [...]. Họ chìm vào cơn giận dữ bất lực, buồn tẻ. Chúng tôi, những đứa trẻ, cảm thấy mình đang thiếu những thứ thiết yếu và dường như [không thể nhận ra] thậm chí không nhận ra rằng chúng tôi đang ở trên phố cùng những người bạn nhỏ của mình. Đó là khúc dạo đầu cho một quá trình dài đưa chúng tôi vào tù, ma túy và tuyệt vọng.

(Từ cùng người, mười lăm ngày sau lá thư đầu tiên.)

Cha Guy,

Lá thư của cha khiến tôi rất xúc động vì tôi cảm thấy mình được thấu hiểu, trong khi ba phần tư thời gian khác, mọi người chỉ phán xét tôi. Họ không nhận ra rằng việc loại trừ con người ra khỏi xã hội, cắt đứt mọi liên lạc với thế giới sẽ gây ra chấn thương nghiêm trọng, đôi khi là không thể phục hồi và không hề thúc đẩy quá trình tái hòa nhập xã hội sau này. Trong trường hợp cá nhân của tôi, nhà tù không có tác động tích cực ; ngược lại, nó làm nổi bật sự bất ổn của tôi. Tôi cảm thấy như mình đang rơi xuống một vực thẳm vô tận. Cuộc sống đối với tôi trở nên vô lý, vô nghĩa, tôi không thể tưởng tượng được tương lai.

... Cha Guy hãy biết rằng sự giúp đỡ và tình bạn của cha đã giúp ích rất nhiều cho tôi. Tôi chân thành cảm ơn cha.

(Từ cùng người, hai tuần sau.)

... Tôi muốn thoát khỏi chuyện này, thoát khỏi đống đổ nát này, để làm điều gì đó với cuộc đời mình, tôi hy vọng cha hiểu điều đó.

(Jeannot, người mà chúng ta đã nói đến trong chương 13, viết trên cùng một tờ giấy cho ba người trong cùng một lá thư.)

Michel thân mến,

Tôi đã nhận được tấm thiệp nhỏ của bạn và nó khiến tôi rất vui. Tôi đã được 10 ngày rồi. Tôi chán ngán cuộc sống này rồi. Tôi cắt cổ tay mình nhưng chẳng có tác dụng gì.

... Ahmed đã viết thư cho tôi nhưng tôi không thích hình vẽ đằng sau bức thư «đứng bên cửa sổ và bạn sẽ râm nắng, có một kỳ nghỉ vui vẻ trong BÓNG RÂM», bởi vì đây là lần thứ ba tôi vào tù... Khi anh ấy ném trái cảnh tù tội và người ta gửi cho anh ấy một bức vẽ và những lời như thế này...

... Tôi ở trong phòng giam ba người. Mỗi đêm, tôi được cho uống thuốc Valium 10 và thuốc nhỏ mắt Theralene. Tôi nghĩ khuôn mặt của tôi đã thay đổi.

một tù cho Ahmed

Ahmed thân mến,

Cảm ơn vì tấm bưu thiếp... Anh biết là tôi không vui

khi anh vẽ cho tôi bức tranh «đứng bên cửa sổ và anh sẽ râm nắng, hãy tận hưởng kỳ nghỉ vui vẻ trong bóng râm.» Bởi vì khi anh ném mùi tù tội, như người ta vẫn nói, anh sẽ hoàn toàn thay đổi và anh sẽ là một nhân vật khác. THÙ HẬN anh hiểu mà. Tôi tạm biệt anh.

một từ cho Guy

Cha Guy thân mến,

Tôi nhìn thấy Breton ở tầng ba. Tôi hy vọng cha khỏe, tôi đang mất hết sự HƯỚNG DẪN của mình

chào cha Guy

Jeannot.

Paris Quận 19. Đường phố, những con phố. Quán bar, xe máy, cảnh sát. Những người trẻ tuổi trên đường phố, những người sắp phạm tội, những người phạm tội, những người bị bắt, bị cầm tù, những cựu tù nhân...

Trong số đó, có một đội ngũ giáo dục chuyên biệt, trong đó có linh mục Guy Gilbert. Cha đã học cách quan sát và lắng nghe. Đằng sau sự bạo lực, cha nhận ra nỗi đau khổ và cô đơn. Đằng sau sự đàn áp, cha cảm nhận được nỗi sợ hãi và sự khinh miệt. Vì vậy, cha quyết định kể lại.

Và đây là một số câu chuyện cảm động nhất mà bạn có thể đọc, vừa hài hước vừa sâu sắc.

Chúng ta sẽ không bao giờ quên những khuôn mặt thoáng qua ở đây, những cuộc đời bị tàn sát, hủy hoại; nhưng đôi khi, cũng là một cuộc giải cứu thành công, một sự sống được khởi động lại, hy vọng nảy nở.

«Lời chứng phản kháng và mạnh mẽ này nắm lấy cổ họng người đọc và khiến anh ta tự hỏi bản thân mình.»

Jane Hervé, Tin tức văn học